



BẢN CÁO BẠCH

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



## BẢN CÁO BẠCH

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100259564 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 01/01/2015)*

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

*Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số ...../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán cấp ngày . . . . tháng . . . . năm 2016*

**BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP**

**Từ ngày ...../...../2016 tại**

### CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH



Trụ sở chính: 498 Nguyễn Thái Học, TP Quy Nhơn, T. Bình Định

Website : [www.bidiphar.com](http://www.bidiphar.com)

Điện thoại : (84.56) 3846500

Fax: (84.56) 3846846

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐT & PT VIỆT NAM



Trụ sở chính: Tầng 10, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Q Hoàn Kiếm, HN

Website : [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn)

Điện thoại : (84.4) 22200673

Fax: (84.4) 22200669

Chi nhánh : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84.8). 38 21 88 83

Fax: (84.8) 38 21 85 10

### PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Ông Nguyễn Thanh Giang – Phó Tổng Giám Đốc**

Điện thoại : (84.56) 3846500

Fax: (84.56) 3846846





BẢN CÁO BẠCH

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

## BẢN CÁO BẠCH

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100259564 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 01/01/2015)*

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

*Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số ...../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán cấp ngày . . . . tháng . . . . năm 2016*

**BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP**

**Từ ngày ...../...../2016 tại**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**



Trụ sở chính: 498 Nguyễn Thái Học, TP Quy Nhơn, T. Bình Định

Website : [www.bidiphar.com](http://www.bidiphar.com)

Điện thoại : (84.56) 3846500

Fax: (84.56) 3846846

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐT & PT VIỆT NAM**



Trụ sở chính: Tầng 10, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Q Hoàn Kiếm, HN

Website : [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn)

Điện thoại : (84.4) 22200673

Fax: (84.4) 22200669

Chi nhánh : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84.8). 38 21 88 83

Fax: (84.8) 38 21 85 10

### **PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Ông Nguyễn Thanh Giang – Phó Tổng Giám Đốc**





**BẢN CÁO BẠCH**

Điện thoại : (84.56) 3846500

Fax: (84.56) 3846846

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100259564 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 01/01/2015)*



**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng phát hành và chào bán dự kiến: 10.460.721 cổ phiếu

- Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 8.383.656 cổ phiếu
- Phát hành cho CBCNV : 2.077.065 cổ phiếu

Tổng giá trị phát hành và chào bán dự kiến : 104.607.210.000 đồng (tính theo mệnh giá)

Giá bán: 12.000 đồng/cổ phiếu

**TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)**

Trụ sở chính : Tầng 10, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 22 200 673 Fax: (84.4) 22 200 669

Chi nhánh : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84.8) 38 218 886 Fax: (84.8) 38 218 510

E-mail : [service@bsc.com.vn](mailto:service@bsc.com.vn) Website: [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn)

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**





## BẢN CÁO BẠCH

---

Địa chỉ : Tầng 12A, tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.  
Điện thoại : (84-4) 6288 3568 Fax: (84-4) 6288 5678  
Email : [deloittevietnam@deloitte.com](mailto:deloittevietnam@deloitte.com)

### **Công ty TNHH CPA Việt Nam**

Địa chỉ : Lầu 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 phố Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.  
Điện thoại : (84-4) 3783 2121 Fax: (84-4) 3783 2122  
Email : [info@cpvietnam.vn](mailto:info@cpvietnam.vn)

## MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>4</b>
1. Rủi ro về kinh tế .....	4
2. Rủi ro về luật pháp .....	4
3. Rủi ro đặc thù .....	4
4. Rủi ro của đợt phát hành và chào bán .....	5
5. Rủi ro pha loãng .....	5
6. Rủi ro quản trị công ty .....	8
7. Rủi ro khác .....	8
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH .....</b>	<b>9</b>
1. Tổ chức phát hành .....	9
2. Tổ chức tư vấn .....	9
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>10</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH – CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH .....</b>	<b>11</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển .....	11
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức và quản lý .....	14
3. Cơ cấu cổ đông; Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Bidiphar; .....	16
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Bidiphar, những công ty mà Bidiphar đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Bidiphar .....	16
5. Giới thiệu quá trình tăng vốn của Công ty .....	17
6. Hoạt động kinh doanh .....	18
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từ 2014 đến nay .....	26
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	28
9. Chính sách đối với người lao động .....	30
10. Chính sách cổ tức .....	32
11. Tình hình tài chính .....	32
12. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban TGD và Kế toán trưởng .....	37
13. Tài sản .....	48
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 .....	53
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	55
16. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức: .....	55
17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành .....	55

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành.....	55
<b>V. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN.....</b>	<b>56</b>
1. Tên cổ phiếu .....	56
2. Loại cổ phiếu.....	56
3. Mệnh giá.....	56
4. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành và chào bán.....	56
5. Giá bán .....	56
6. Cơ sở xác định giá bán .....	56
7. Nguyên tắc xác định giá chào bán so với giá trị sổ sách.....	56
8. Đối tượng phát hành và chào bán .....	56
9. Thời gian dự kiến phát hành và chào bán.....	57
10. Thời gian phân phối cổ phiếu.....	57
11. Đăng ký mua cổ phiếu.....	57
12. Phương thức thực hiện quyền mua.....	58
13. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	60
14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng .....	60
15. Các loại thuế có liên quan .....	60
16. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần .....	60
<b>VI. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN .....</b>	<b>61</b>
1. Căn cứ pháp lý của đợt phát hành và chào bán .....	61
2. Mục đích phát hành và chào bán .....	61
<b>VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN.....</b>	<b>62</b>
1. Bổ sung vốn lưu động .....	62
2. Đầu tư thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực Khoa học công nghệ .....	62
<b>VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN.....</b>	<b>65</b>
1. Tổ chức phát hành .....	65
2. Tổ chức tư vấn.....	65
3. Tổ chức kiểm toán.....	65

## DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2016 .....	16
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% VDL của Bidiphar tại 30/06/2016 .....	16
Bảng 3: Tình hình tăng vốn điều lệ của Bidiphar .....	17
Bảng 4: Cơ cấu Doanh thu theo loại sản phẩm/dịch vụ từ 2014 đến nay .....	20
Bảng 5: Cơ cấu Lợi nhuận gộp theo loại sản phẩm/dịch vụ từ 2014 đến nay .....	20
Bảng 6: Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2013 - 2017 .....	21
Bảng 7: Tình hình đầu tư các dự án của Bidiphar đến thời điểm hiện tại .....	22
Bảng 8: Danh sách một số hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết .....	25
Bảng 9: Kết quả hoạt động kinh doanh từ năm 2014 đến nay .....	27
Bảng 10: Cơ cấu lao động tại 30/06/2016 .....	31
Bảng 11: Vốn điều lệ của Bidiphar .....	33
Bảng 12: Vốn kinh doanh của Bidiphar .....	33
Bảng 13: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước .....	34
Bảng 14: Số dư các Quỹ .....	34
Bảng 15: Chi tiết số dư nợ vay ngắn hạn .....	35
Bảng 16: Các khoản phải thu .....	35
Bảng 17: Các khoản phải trả .....	36
Bảng 18: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	36
Bảng 19: Danh sách thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và KTT Bidiphar .....	37
Bảng 20: Danh mục tài sản .....	49
Bảng 21: Danh mục đất đai Bidiphar hiện đang quản lý, sử dụng .....	50
Bảng 22: Kế hoạch kinh doanh năm 2016 .....	53

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Ngành dược cũng như các ngành kinh tế khác phụ thuộc vào sự phát triển của nền kinh tế. Khi nền kinh tế tăng trưởng cao sẽ tác động tích cực đến đời sống xã hội của nhân dân, đời sống nhân dân được cải thiện thì nhu cầu y tế, chăm sóc sức khỏe sẽ tăng cao và ngược lại khi kinh tế trong giai đoạn suy thoái, đời sống và thu nhập của người dân bị suy giảm, nhu cầu dược phẩm cũng sẽ giảm. Tuy nhiên, do sản phẩm của ngành thuộc nhóm ngành thiết yếu nên khi kinh tế suy giảm, mức giảm của ngành sẽ thấp hơn mức giảm của nền kinh tế nói chung.

### 2. Rủi ro về luật pháp

Là công ty cổ phần đại chúng nên hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự chi phối của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán.

### 3. Rủi ro đặc thù

#### a. Rủi ro về biến động giá nguyên vật liệu

Theo đánh giá của Tổ chức y tế thế giới (WHO), công nghiệp dược Việt Nam vẫn đang ở mức đang phát triển. Hiện nay, Việt Nam đã có ngành công nghiệp dược nội địa, tuy nhiên đa số các công ty sản xuất dược phải nhập khẩu nguyên vật liệu, có đến 90% nguyên liệu cho sản xuất thuốc tân dược phải nhập khẩu. Các dược liệu được nhập chủ yếu là nguyên liệu kháng sinh, vitamin và chiếm trên 80% giá trị nhập khẩu. Do đó, nhìn nhận một cách khách quan có thể nói rằng công nghiệp dược Việt Nam vẫn ở mức phát triển trung bình - thấp và phụ thuộc rất lớn vào nguồn nhập khẩu từ nước ngoài. Đồng thời, do đặc điểm của ngành Dược là nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm (khoảng 60%) nên giá nguyên liệu thay đổi sẽ tác động không nhỏ đến tình hình kinh doanh của Doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Dược phẩm là một trong những mặt hàng đang chịu sự quản lý và giám sát chặt chẽ của các cơ quan chức năng nhà nước. Trong trường hợp công ty dược muốn thay đổi giá thành sản phẩm của mình do các yếu tố phát sinh từ sự tăng giá nguyên liệu sản xuất đầu vào, chi phí sản xuất gia tăng, Doanh nghiệp bắt buộc phải lập bộ hồ sơ kê khai lại giá thuốc gửi cho các Cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét. Quá trình phê duyệt này kéo dài gây một độ trễ từ thời điểm giá nguyên vật liệu tăng đến thời điểm bộ hồ sơ được xét duyệt. Yếu tố này làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

#### b. Rủi ro về cạnh tranh trong ngành

Hệ thống các doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước tương đối phong phú, đa dạng về chủng loại với việc áp dụng công nghệ sản xuất ngày càng nâng cao. Tuy nhiên, giá trị sử dụng thuốc trong nước hiện nay chỉ chiếm khoảng 50 - 60% tổng giá trị thuốc sử dụng. Theo

I-C.T.  
KIẾT B  
H ĐỊNH  
(PHAR)  
HON-T. S.



lộ trình cam kết vào WTO, sau 1/1/2009 các công ty dược nước ngoài đã được phép nhập khẩu trực tiếp và các hàng rào thuế quan dần được tháo dỡ, điều này đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến các doanh nghiệp dược trong nước, tạo sự cạnh tranh ngày càng gay gắt. Đây là cơ hội đồng thời là thách thức cho các doanh nghiệp sản xuất và phân phối dược phẩm trong nước, đòi hỏi các doanh nghiệp trong nước phải nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến công nghệ và hoàn thiện, mở rộng hệ thống phân phối.

**c. *Rủi ro về hàng nhái, hàng giả***

Mặc dù Chính phủ đã ban hành chính sách và nhiều biện pháp nhằm mục đích bảo vệ thương hiệu và hàng hóa sản xuất trong nước nhưng vấn đề hàng nhái, hàng giả và hàng nhập lậu ngày càng tinh vi và khó được phát hiện hơn. Do đó, các công ty trong ngành cần phải có những biện pháp tự bảo vệ sản phẩm của mình bằng cách nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì sản phẩm và đồng thời quan tâm hơn đến thương hiệu và đăng ký bản quyền nhãn hiệu hàng hóa.

**4. *Rủi ro của đợt phát hành và chào bán***

**a. *Rủi ro của đợt phát hành và chào bán***

Đối tượng của đợt chào bán lần này là cổ đông hiện hữu và phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty với giá bán là 12.000 đồng/cổ phiếu. Rủi ro có thể xảy ra là cổ phiếu chào bán không được mua hết. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chào bán cho người lao động với giá phù hợp tại thời điểm chào bán và không ưu đãi hơn các điều khoản chào bán cho cổ đông và người lao động trong Công ty. Công ty sẽ xin gia hạn thời gian chào bán với Ủy ban chứng khoán nếu thấy cần thiết. Đồng thời, Hội đồng quản trị sẽ chủ động tìm kiếm thêm nguồn tài trợ khác để bảo đảm huy động đủ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

**b. *Rủi ro của các dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán***

Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán là bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư thành lập công ty con 100% vốn Bidiphar hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ. Theo đó, sau khi trừ đi các chi phí phát hành, Công ty sẽ bổ sung toàn bộ nguồn vốn huy động để thanh toán các chi phí mua vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất dùng để và thành lập công ty con 100% vốn Bidiphar. Phương án sử dụng nguồn vốn huy động đã được Công ty xem xét thận trọng và được ĐHCĐ Công ty thông qua tại nghị quyết ĐHCĐ ngày 27/04/2016 nên sẽ không có rủi ro đáng kể.

**5. *Rủi ro pha loãng***

**a. *Pha loãng giá thị trường sau khi phát hành***

Số cổ phiếu chào bán thêm trong đợt này là 10.460.721 cổ phiếu, (tương đương 24,96% tổng số cổ phiếu đang lưu hành), trong đó: 8.383.656 cổ phiếu chào bán cho CDHH, 2.077.065 cổ phiếu phát hành cho CBCNV Công ty. Như vậy, số lượng cổ phiếu phát hành và chào bán thêm cho CDHH trong đợt này chiếm 20% tổng lượng cổ phiếu Bidiphar hiện đang lưu hành. Sau khi lượng cổ phiếu này chào bán, giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha

loãng với mức độ nhất định. Sự điều chỉnh kỹ thuật về giá cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền được tính theo công thức:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

Trong đó:

- P: Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng
- $P_{t-1}$ : Giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng
- I: tỷ lệ vốn tăng thêm cho CĐHH
- PR: giá sẽ bán cho CĐHH nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh. Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng P sẽ phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng  $P_{t-1}$ .

- Nếu  $P_{t-1} = PR = 10.000$  đồng/cp thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng  $P_{t-1} = PR = 10.000$  đồng/cổ phiếu.
- Nếu  $P_{t-1} < PR$ , thì  $P_{t-1} < P$  và  $P_{t-1}$  càng thấp thì khoảng cách  $P - P_{t-1}$  sẽ càng cao.
- Nếu  $P_{t-1} > PR$ , thì  $P_{t-1} > P$  và  $P_{t-1}$  càng cao thì khoảng cách  $P_{t-1} - P$  càng cao. Với mỗi giá  $P_{t-1}$  cụ thể ta sẽ có giá P tương ứng.

**Ví dụ:**

Giả sử cổ phiếu trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền  $P_{t-1} = 15.000$  đồng/cp. Giá pha loãng cổ phiếu Bidiphar sau đợt phát hành được xác định như sau:

$$P = \frac{15.000 + 20\% \times 12.000}{1,20} = 14.500 \text{ đồng/cp}$$

**b. Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu sau khi phát hành**

*Rủi ro từ sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu: số lượng cổ phiếu tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu sẽ được khắc phục khi Công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.*

Theo BCTC kiểm toán năm 2015 của Bidiphar, Thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty năm 2015 là: **4.500** đồng/cp

Số cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty sau khi thực hiện chào bán sẽ tăng thêm **24,96%** so với tổng số cổ phiếu đang lưu hành, vì vậy thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) cũng sẽ được điều chỉnh:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{SLCP lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được ĐHCĐ thông qua, giả sử Công ty hoàn thành kế hoạch, đạt **120** tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong năm 2016. Trong trường hợp Bidiphar chào bán thành công **10.460.721** cổ phiếu mới trong đợt này vào thời điểm quý III/2016, tổng số cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2016 được tính như sau:

$$\begin{aligned} \text{SLCP lưu hành bình quân 2016} &= \frac{41.918.279 \times 6 + 52.379.000 \times 6}{12} = 47.148.640 \text{ cổ phiếu} \\ \text{EPS bình quân 2016} &= \frac{120.000.000.000}{47.148.640} = 2.545 \text{ đồng /cp} \end{aligned}$$

Trong trường hợp đợt chào bán không thành công, EPS năm 2016 dự kiến:

$$\text{EPS bình quân 2016} = \frac{120.000.000.000}{41.918.279} = 2.863 \text{ đồng / cổ phần}$$

Như vậy, giả sử chào bán thành công thì thu nhập trên mỗi cổ phiếu của CĐHH sẽ bị giảm khoảng **318** đồng/cp so với trường hợp không chào bán.

**c. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách**

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{SLCP lưu hành bình quân}}$$

Căn cứ BCTC năm 2015 đã được kiểm toán của Bidiphar, Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015 là 13.220 đồng/cp.

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt chào bán (tối đa là 24,96% tổng số cổ phiếu hiện đang lưu hành và giả sử Bidiphar không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm.

**d. Rủi ro pha loãng về quyền biểu quyết**

Đợt chào bán thêm cổ phiếu tăng vốn lần này bao gồm chào bán cho CĐHH và CBCNV Công ty. Do đó sau đợt chào bán tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm so với thời điểm trước chào bán

**6. Rủi ro quản trị công ty**

Rủi ro đến từ những quyết định, phương hướng quản trị của Ban điều hành Công ty và từ đó có thể dẫn đến những tổn thất trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định. Tuy nhiên, nhân sự trong Ban điều hành là những cán bộ có bề dày kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm; cũng như đã có nhiều năm gắn bó với Công ty và có những am hiểu sâu sắc về ngành nghề hoạt động kinh doanh của Bidiphar nên rủi ro này được hạn chế ở mức thấp nhất.

**7. Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn.v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

M.S.D.N.  
W.T.M.R.A.O.V.S./01

**II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG  
BẢN CÁO BẠCH**

**1. Tổ chức phát hành**

**Ông Nguyễn Văn Quá**

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

**Bà Nguyễn Thị Mai Hoa**

Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

**Bà Nguyễn Thị Hằng Nga**

Trưởng Ban Kiểm Soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

**2. Tổ chức tư vấn**

**Bà Trần Thị Thu Thanh**

Phó Tổng Giám Đốc

*(Giấy ủy quyền số 202/QĐ-BSC ngày 10/02/2015 của Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam)*

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng ĐT & PT Việt Nam (BSC) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá, lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
Tổ chức đăng ký chào bán	Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) – CN TP. HCM
Công ty / Bidiphar	Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
Cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
DHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
CBCNV	Cán bộ - công nhân viên
CNTT	Công nghệ thông tin
ISO	Chứng chỉ về hệ thống quản lý chất lượng
GMP - WHO	Tiêu chuẩn thực hành sản xuất thuốc tốt
GLP	Tiêu chuẩn Thực hành kiểm nghiệm thuốc tốt
GSP	Tiêu chuẩn Thực hành Tồn trữ thuốc tốt
TIBYT	Trang thiết bị Y tế
LNST	Lợi nhuận sau thuế
SXKD	Sản xuất kinh doanh
VPĐD	Văn phòng đại diện
XN	Xí nghiệp



**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH – CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển**

**a. Giới thiệu về Công ty**

Tên đầy đủ: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

Tên tiếng Anh: BinhDinh Pharmaceutical and Medical Equipment Joint Stock Company

Tên viết tắt: **BIDIPHAR**



Logo Công ty:

Trụ sở: 498 Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Điện thoại: (84.56) 3846500

Fax: (84.56) 3846846

Website: <http://www.bidiphar.com>

Email: [info@bidiphar.com](mailto:info@bidiphar.com)

Vốn điều lệ: **419.182.790.000 đồng** (Bốn trăm mười chín tỷ một trăm tám mươi hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100259564 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 01/01/2015.

**b. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty**

- Sản xuất, mua bán hàng dược phẩm, dược liệu, máy móc thiết bị, dụng cụ, vật tư ngành y tế; Sản xuất, mua bán lắp đặt thiết bị cơ điện lạnh, hệ thống cung cấp không khí lạnh tiết trùng, hệ thống cung cấp oxy, Ni-tơ phục vụ ngành y tế. Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc, dụng cụ trong lĩnh vực y tế và sản xuất dược phẩm.
- Dịch vụ bảo quản thuốc, dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, dịch vụ tư vấn quản lý bảo đảm chất lượng trong sản xuất thuốc. Cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm.
- Sản xuất mua bán vật tư nông, lâm nghiệp. Trồng và chế biến sản phẩm từ cây công nghiệp ngắn và dài ngày. Sản xuất chế biến gỗ.
- Mua bán hàng nông lâm sản, thủ công mỹ nghệ.
- Mua bán hóa chất, vắc-xin, sinh phẩm miễn dịch, hóa chất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực y tế, hàng mỹ phẩm.

- Sản xuất các loại nước khoáng, nước giải khát. Sản xuất giấy nguyên liệu, bao bì carton, in ấn các loại ấn phẩm, sản xuất muối I-ốt.
- Sản xuất lọ, ống thủy tinh dùng cho công nghiệp dược phẩm, tiêu dùng.
- Khai thác và chế biến khoáng sản. Vận chuyển hàng hóa bằng ô tô.

c. *Lịch sử hình thành và phát triển*

✚ *Các tổ chức tiền thân Bidiphar*

- **Năm 1976:** Từ nền tảng Xưởng Dược thuộc Ban Quân dân Y khu 5, hình thành các đơn vị của tinh hoạt động trong ngành dược và trực thuộc Ty Y tế Nghĩa Bình, bao gồm: Công ty Dược phẩm Dược liệu Nghĩa Bình (chuyên về phân phối, trụ sở tại thị xã Qui Nhon), Xí nghiệp Dược phẩm Nghĩa Bình (chuyên về sản xuất, trụ sở tại thị xã Quảng Ngãi), Công ty vật tư Y tế Nghĩa Bình (chuyên kinh doanh vật tư, thiết bị y tế, trụ sở tại 34 Ngô Mây, Qui Nhon), Trạm nghiên cứu Dược liệu Nghĩa Bình (chuyên phát triển nuôi trồng và nghiên cứu dược liệu, có trụ sở tại thị xã Qui Nhon).
- **Năm 1979:** Thành lập Phân xưởng phụ tạng tại 363-371 Trần Hưng Đạo, Qui Nhon trực thuộc Xí nghiệp Dược phẩm Nghĩa Bình.
- **Năm 1980:** Trên cơ sở Phân xưởng phụ tạng thành lập Xí nghiệp Dược phẩm II Nghĩa Bình trực thuộc Ty Y tế Nghĩa Bình.
- Xí nghiệp bao gồm các phân xưởng cơ bản sau: phân xưởng thuốc Nước, phân xưởng phi-tin sản xuất thuốc viên từ cám gạo, phân xưởng Berberin, phân xưởng thuốc viên, phân xưởng sản xuất cao xoa các loại, phân xưởng dầu cá,....
- **Năm 1983:** Xí nghiệp Dược phẩm II Nghĩa Bình chuyển trực thuộc Xí nghiệp Liên hợp Dược Nghĩa Bình (hạch toán báo số).
- **Năm 1986:** Xí nghiệp Dược phẩm II Nghĩa Bình chuyển Nhà máy sản xuất về 498 Nguyễn Thái Học, Qui Nhon hoạt động sản xuất đến nay. Trong giai đoạn này, Xí nghiệp chỉ thực hiện nhiệm vụ sản xuất theo đơn đặt hàng của Liên hợp Dược Nghĩa Bình.
- **Năm 1988:** Chuyển Xí nghiệp Dược phẩm II Nghĩa Bình sang mô hình hoạt động hạch toán kinh tế độc lập, không phụ thuộc vào việc đặt hàng theo kế hoạch từ Công ty Dược phẩm dược liệu Nghĩa Bình.

✚ *Thành lập thương hiệu Bidiphar và các giai đoạn phát triển*

- **Năm 1989:** Chính phủ tách địa giới hành chính tỉnh Nghĩa Bình thành 02 tỉnh Bình Định và Quảng Ngãi. Xí nghiệp Dược phẩm II Nghĩa Bình được đổi tên thành Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định (viết tắt là Bidiphar).
- **Năm 1994:** Bidiphar liên doanh với Xí nghiệp Dược phẩm Chămpasăc - Lào thành lập Công ty Liên doanh dược phẩm hữu nghị Chămpasăc - Bình Định, có trụ sở tại tỉnh Champasack Lào, gọi tắt là Công ty CBF Pharma Co., Ltd. Trong đó Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định chiếm 80% vốn điều lệ.

259  
ÔNG  
CÓ P  
C-TR  
TẾ P  
(B)  
QUY

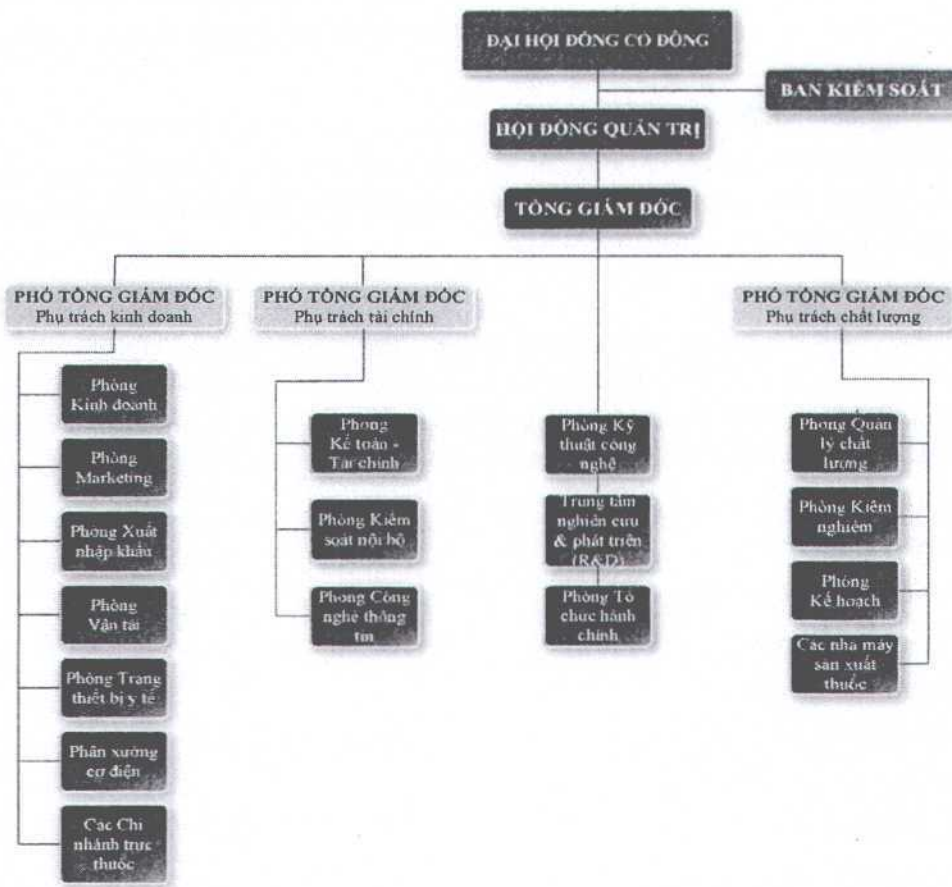


- **Năm 1995:** hợp nhất 02 đơn vị là Công ty Dược Vật tư Y tế Bình Định và Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định thành lập Công ty Dược-Trang thiết bị Y tế Bình Định, trong đó nòng cốt là Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định theo Quyết định số 922/QĐ-UB ngày 05/05/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.
- **Năm 1999:**
  - o Thực hiện chủ trương cổ phần hóa, tách Phân xưởng In và Bao bì, một đơn vị trực thuộc của Bidiphar, thành lập Công ty CP In và Bao bì Bình Định.
  - o Bidiphar xây dựng Nhà máy dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP - ASEAN đầu tiên.
- **Năm 2005:** Thành lập mới 02 đơn vị trực thuộc là Công ty TNHH MTV do Bidiphar làm chủ sở hữu 100% vốn:
  - o Tách Xí nghiệp Nước khoáng Chánh Thắng (đơn vị hạch toán trực thuộc Bidiphar) thành lập Công ty TNHH MTV Nước khoáng Qui Nhơn theo Quyết định 1275/QĐ-CTD ngày 28/12/2005 của Giám đốc công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực thực phẩm.
  - o Thành lập mới Công ty TNHH MTV Muối Bình Định từ Xí nghiệp Muối I-ốt trực thuộc, hoạt động sản xuất kinh doanh muối iot và thực phẩm khác, theo Quyết định số 1166/QĐ-CTD ngày 25/11/2005 của Giám đốc Công ty Dược-TTBYT Bình Định.
- **Năm 2006:**
  - o Bidiphar chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, theo Quyết định thành lập số 102/2006/QĐ-UBND ngày 27/06/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.
  - o Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Khoáng sản Biotan, hoạt động trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản. Bidiphar chiếm 10% vốn điều lệ.
  - o Đầu tư nâng cấp Nhà máy dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO.
- **Năm 2007:** Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Cao su Bidiphar, quản lý vốn đầu tư sang Lào: trồng và chăm sóc 5.000 ha cao su tại tỉnh Sê kông, CHDCND Lào. Bidiphar chiếm 30% vốn điều lệ.
- **Năm 2008:** Tách bộ phận sản xuất dược phẩm thuộc Bidiphar thực hiện cổ phần hóa thành lập Công ty Cổ phần Dược phẩm Bidiphar 1. Bidiphar 1 góp vốn liên doanh với Tập đoàn Fresenius Kabi (Đức) thành lập Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Bidiphar (viết tắt FKB).
- **Năm 2009:** Thực hiện tái cơ cấu vốn đầu tư tại Công ty CBF Pharma, Bidiphar thực hiện chủ trương của tinh bán hết phần vốn nhà nước tại Công ty CBF Pharma và hoàn tất việc thu hồi vốn vào tháng 12/2011, để chuyển sang các dự án đầu tư khác.
- **Ngày 01/07/2010:** chuyển công ty mẹ từ doanh nghiệp nhà nước sang hình thức Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm chủ sở hữu (100% vốn nhà nước) theo Quyết định

số 264/QĐ-UBND ngày 23/06/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, Bidiphar bắt đầu hoạt động theo Luật doanh nghiệp cho đến nay.

- Ngày 01/03/2014: Bidiphar chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100259564 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 27/03/2014.
- Ngày 01/01/2015: Bidiphar hoàn tất việc phát hành hoán đổi để sát nhập với Bidiphar 1.

2. Cơ cấu bộ máy tổ chức và quản lý



Bộ máy quản lý của Bidiphar được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, cụ thể:

a. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính

564  
CƠ  
IẢN  
NG TH  
INH B  
DIPH  
HON

sách đầu tư phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, thông qua phương án sản xuất kinh doanh, quyết định bộ máy tổ chức quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

**b. Hội đồng Quản trị (HĐQT)**

HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa 2 kỳ họp ĐHĐCĐ, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với luật pháp, trừ những vấn đề thuộc ĐHĐCĐ quyết định. HĐQT chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ tất cả những vấn đề quản lý Công ty theo Điều lệ, nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ pháp luật. HĐQT Bidiphar hiện tại có 07 thành viên, gồm Chủ tịch; Phó Chủ tịch và 05 Thành viên. HĐQT có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

**c. Ban kiểm soát (BKS)**

Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Hiện tại BKS Công ty gồm 03 thành viên, trong đó có Trưởng Ban và 02 thành viên, nhiệm kỳ 05 năm.

**d. Ban Tổng giám đốc**

Ban điều hành của Công ty gồm Tổng giám đốc Công ty và, 03 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc Công ty do HĐQT bổ nhiệm (hoặc tuyển dụng), là người chịu trách nhiệm chính và duy nhất trước HĐQT về tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty. Hiện tại, Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

**e. Các bộ phận**

- Các phòng ban chức năng
  - o Phòng Kinh doanh;
  - o Phòng Marketing;
  - o Phòng Xuất nhập khẩu;
  - o Phòng Trang thiết bị Y tế;
  - o Phòng Vận tải;
  - o Phòng Kỹ thuật công nghệ
  - o Phòng Nghiên cứu – Phát triển dự án;
  - o Phân xưởng Cơ Điện;
  - o Phòng Kế toán;
  - o Phòng Kiểm soát nội bộ
  - o Phòng Công nghệ thông tin (IT);
  - o Phòng Tổ chức – Hành chính;
  - o Phòng Kế hoạch
  - o Phòng Quản lý chất lượng

- o Phòng kiểm nghiệm
- Các chi nhánh hạch toán phụ thuộc:
  - o Các chi nhánh trong tỉnh : 08 chi nhánh
  - o Các chi nhánh ngoài tỉnh : 10 chi nhánh

**3. Cơ cấu cổ đông; Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Bidiphar;**

**a. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2016**

**Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/06/2016**

TT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phiếu nắm giữ	Giá trị (đồng)	% VDL
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>		<b>41.918.208</b>	<b>419.182.080.000</b>	<b>100,00%</b>
1	Cá nhân	1.510	23.580.703	235.807.030.000	56,25%
2	Tổ chức	4	18.337.505	183.375.050.000	43,75%
	Trong đó: Nhà nước	1	17.460.755	174.607.550.000	41,65%
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>1</b>	<b>71</b>	<b>710.000</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.515</b>	<b>41.918.279</b>	<b>419.182.790.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Bidiphar)

**b. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 30/06/2016.**

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% VDL của Bidiphar tại 30/06/2016**

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cp	% VDL
1	Quỹ đầu tư & phát triển Bình Định	181 Lê Hồng Phong - Thành Phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định	17.460.775	41,65%

(Nguồn: Bidiphar)

**4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Bidiphar, những công ty mà Bidiphar đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Bidiphar**

**a. Công ty mẹ**

Không có

**b. Công ty con**

Không có

**c. Công ty liên kết đến thời điểm 30/06/2016**

 o **Công ty Cổ phần Cao su Bidiphar**

Vốn điều lệ: 212,8 tỷ đồng.

Tỷ lệ nắm giữ của Bidiphar: 33,58%

**d. Góp vốn vào đơn vị khác**

 o **Công ty CP Khoáng sản Biotan**

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng

Tỷ lệ nắm giữ của Bidiphar: 13,5%

**5. Giới thiệu quá trình tăng vốn của Công ty**

Từ khi cổ phần hóa đến nay Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ một lần vào năm 2015.

**Bảng 3: Tình hình tăng vốn điều lệ của Bidiphar**

Đơn vị: triệu đồng

Thời gian	Trước khi tăng vốn	Tăng vốn	Sau khi tăng vốn	Hình thức tăng vốn
01/01/2015	268.627	150.556	419.183	Phát hành hoán đổi để sáp nhập với Bidiphar 1.

**Tăng vốn từ 268 tỷ đồng lên 419 tỷ đồng**

- Cơ quan chấp thuận tăng vốn: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo Giấy chứng nhận đăng ký phát hành số 115/GCN-UBCK ngày 15/12/2014
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 15.055.579 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị mệnh giá phát hành: 150.555.790.000 đồng
- Tổng số lượng phát hành thành công: 15.055.579 cổ phiếu  
(chiếm 100% tổng số lượng chào bán)
- Hình thức phát hành: Hoán đổi cổ phiếu với các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Bidiphar1 với tỷ lệ 1:2,3 (tức là cổ đông nắm giữ 01 cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Bidiphar1 sẽ có quyền đổi thành 2,3 cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định).

## 6. Hoạt động kinh doanh

### a. Một số nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty

#### *Các yếu tố thuận lợi:*

- Nền kinh tế trong nước đang dần hồi phục, chính sách tài chính tiền tệ đã thông thoáng hơn, mở ra nhiều cơ hội tiếp cận nguồn vốn cho các doanh nghiệp chủ động mở rộng phát triển sản xuất.
- Là một doanh nghiệp vừa có nhà máy sản xuất vừa có hệ thống phân phối rộng khắp cả nước, giúp tạo thế chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng bộ hóa công tác quản lý từ khâu sản xuất đến khâu phân phối, đồng thời nâng cao năng lực tài chính giúp Công ty thuận lợi trong công tác đàm phán mua nguyên vật liệu đầu vào cũng như tạo lợi thế cạnh tranh trong công tác đấu thầu bán hàng.
- Bidiphar tiếp tục khẳng định nghiên cứu khoa học là giá trị cốt lõi của công ty, là tiền đề tạo ra các sản phẩm có chất lượng và giá trị. Việc nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vẫn là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của người lao động công ty trong kế hoạch SXKD hàng năm.
- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát từ phía Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng các Sở ngành đã tạo điều kiện hỗ trợ thường xuyên cho các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Sử dụng hệ thống quản trị tổng thể nguồn SAP ERP đồng bộ trong toàn hệ thống. Đây là ứng dụng tin học rất hiện đại và khoa học về mặt quản trị doanh nghiệp. Việc ứng dụng thành công hệ thống SAP ERP còn mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng đối với công ty, mở ra một phương pháp quản lý mới theo hệ thống khoa học đã được kiểm định, tính hiệu quả trong việc cung cấp thông tin quản lý hay việc tiết kiệm chi phí quản lý,...
- Việc sáp nhập Bidiphar 1 (đơn vị sản xuất dược phẩm) vào Bidiphar tạo ra mô hình công ty hoạt động khá đồng bộ và hiệu quả, trong đó có sự thống nhất từ khâu sản xuất đến lưu thông phân phối, điều này sẽ làm gia tăng thêm nhiều lợi thế cho công ty trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như quá trình sử dụng nguồn lực một cách hợp lý và hiệu quả nhất.

#### *Các yếu tố khó khăn*

Bên cạnh những thuận lợi, Công ty Bidiphar xác định sẽ phải đối mặt với những khó khăn thách thức mới, cả về nội lực lẫn những yếu tố khách quan :

- Dự báo nền kinh tế tài chính thế giới bước vào một chu kỳ khủng hoảng mới, tiềm ẩn nhiều sự biến động về giá cả, tỷ giá hối đoái ....., điều này ảnh hưởng lớn đến những dự báo, kế hoạch sản xuất kinh doanh nhất là đối với những doanh nghiệp có nguồn cung nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn từ nước ngoài, do đó vẫn còn ẩn chứa nhiều rủi ro.
- Việc hội nhập kinh tế toàn cầu mở ra nhiều cơ hội, đặc biệt là sau khi chúng ta tham gia vào hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đặt ra nhiều thách thức lớn cho các doanh nghiệp nội địa, đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt với hàng hóa ngoại nhập.
- Việc cạnh tranh sản phẩm trong nước hiện vẫn diễn ra rất gay gắt, chính sách quản lý chuyên ngành vẫn chưa thực sự ổn định.

- Năng lực sản xuất ở một số thời điểm đang mất cân đối so với nhu cầu thị trường, một số dây chuyền sản xuất cần thiết đầu tư nâng cấp theo các tiêu chuẩn tiên tiến hơn nhằm đảm bảo giá trị gia tăng sản phẩm.
- Nguồn nhân lực có chuyên môn quản lý, chuyên môn kỹ thuật cao vẫn còn thiếu khá nhiều, cho dù các năm qua Bidiphar cũng đã đưa ra nhiều giải pháp thu hút từ bên ngoài và cả đào tạo nguồn tại chỗ. Trong giai đoạn tới cần phải bổ sung đủ nguồn cán bộ kỹ thuật cho nghiên cứu, sản xuất và cán bộ quản lý cho các đơn vị chi nhánh trực thuộc. Đây cũng là thách thức lớn đối với thực trạng nguồn nhân sự tại các doanh nghiệp hiện nay.

**b. Một số sự kiện nổi bật trong năm 2015**

**(i) Sáp nhập Bidiphar và Bidiphar 1:**

Thực hiện định hướng tái cơ cấu công ty nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động, Bidiphar hoàn tất thủ tục sáp nhập và chính thức hoạt động theo mô hình mới vào ngày 01/01/2015. Sau sáp nhập vốn điều lệ tăng lên 419,182 tỷ đồng, trong đó cổ đông Nhà nước (Quỹ Đầu tư và Phát triển Bình Định) nắm giữ 41,65% vốn điều lệ. Hiện tại, Bidiphar hoạt động khá đồng bộ với mô hình mới, trong đó có sự thống nhất từ khâu sản xuất đến lưu thông phân phối, điều này sẽ làm gia tăng thêm nhiều lợi thế cho công ty trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng nguồn lực một cách hợp lý và hiệu quả nhất.

**(ii) Thoái vốn tại các công ty liên kết**

Theo lộ trình sắp xếp doanh nghiệp được phê duyệt, trong năm 2015, Bidiphar đã hoàn tất thoái 100% vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định với trị giá là 2,155 tỷ đồng. Hiện hệ thống Bidiphar còn lại 01 đơn vị là thành viên liên kết, hoạt động trong các lĩnh vực: trồng và chế biến cao su, khai thác chế biến khoáng sản. Tổng vốn đầu tư ở Công ty liên kết là: 92,86 tỷ đồng.

**c. Sản lượng sản phẩm/ giá trị dịch vụ qua các năm**

Hoạt động kinh doanh chính của Bidiphar là buôn bán dược phẩm, vật tư y tế và thành phẩm cơ điện.

Bidiphar có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh thiết bị y tế, Công ty đã xây dựng được mối quan hệ mua bán trong nhiều năm liền với các nhà sản xuất lớn. Nguồn cung sản phẩm của Công ty luôn đa dạng và ổn định về số lượng và chất lượng. Hiện nay, Bidiphar có hơn 400 sản phẩm dược được Bộ Y Tế cấp số đăng ký cho phép kinh doanh và lưu hành.

**Bảng 4: Cơ cấu Doanh thu theo loại sản phẩm/dịch vụ từ 2014 đến nay**
*Đơn vị: triệu đồng*

Khoản mục	Năm 2014 (từ 01/03 - 30/12/2014) <sup>(*)</sup>		Năm 2015		Lũy kế đến Quý II/2016	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
	Doanh thu dược phẩm	1.045.818	84,20	1.155.032	91,22	626.648
Doanh thu vật tư y tế, thành phẩm cơ điện	65.337	5,26	98.455	7,78	32.321	4,87%
Doanh thu nguyên liệu, bao bì, CCDC	128.548	10,35	11.015	0,87	4.083	0,62%
Doanh thu khác	2.348	0,19	1.644	0,13	401	0,06%
<b>Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.242.052</b>	<b>100</b>	<b>1.266.146</b>	<b>100</b>	<b>663.453</b>	<b>100,00%</b>

*(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)*
*Ghi chú: (\*) : thời điểm chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần ngày 01/03/2014.*
**Bảng 5: Cơ cấu Lợi nhuận gộp theo loại sản phẩm/dịch vụ từ 2014 đến nay**
*Đơn vị: triệu đồng*

Lợi nhuận	Năm 2014 (từ 01/03 - 30/12/2014) <sup>(*)</sup>		Năm 2015		Lũy kế đến Quý II/2016	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
	Lợi nhuận gộp bán dược phẩm	209.019	95,04	439.858	97,32	262.927
Lợi nhuận gộp bán vật tư y tế, thành phẩm cơ điện	6.601	3,00	9.392	2,08	2.833	1,07%
Lợi nhuận gộp nguyên liệu, bao bì, CCDC	3.767	1,71	1.565	0,35	688	0,25%
Lợi nhuận gộp khác	541	0,25	1.176	0,26	108	0,04%
<b>Tổng Lợi nhuận</b>	<b>219.928</b>	<b>100</b>	<b>451.991</b>	<b>100</b>	<b>266.556</b>	<b>100,00%</b>

*(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)*



*Ghi chú:*<sup>(\*)</sup>: thời điểm chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần ngày 01/03/2014.

**d. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành**

Các dự án đầu tư sẽ được Công ty xây dựng và triển khai phù hợp để đảm bảo hiệu quả khi tiến hành các bước đầu tư và sau khi hoàn thành dự án, cụ thể một số dự án đầu tư cho giai đoạn 2013 – 2017 như sau:

*Bảng 6: Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2013 - 2017*

TT	Dự án	Địa điểm	Quy mô, công suất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian đầu tư				
					2013	2014	2015	2016	2017
1.	Xây dựng Nhà kho dược phẩm đạt tiêu chuẩn WHO-GSP	Bình Định	5.000 m <sup>2</sup>	15,0	15,0				
2.	Xây dựng Nhà văn phòng công ty Bidiphar	Bình Định	500 m <sup>2</sup> sàn	27,0	10,0	12,0	5,0		
3.	Dự án nghiên cứu, trồng dược liệu & sản xuất thực phẩm chức năng	Bình Định	300 ha	30,0		5,0	5,0	10,0	10,0
4.	Nhà máy sản xuất thuốc điều trị ung thư và Tiêm đông khô theo tiêu chuẩn GMP PICs	Bình Định		250,0				80,0	170,0
5.	Nhà máy sản xuất thuốc Tiêm Cefalosporine theo tiêu chuẩn GMP EU	Bình Định		90,0				12,0	78,0
6.	Đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu và Phát triển R&D	Bình Định		45,0			10,0	35,0	
7.	Đầu tư nâng cấp Hệ thống trang thiết bị bộ phận QC,QA và các Phân xưởng sản xuất	Bình Định		105,0	10,0	8,0	30,0	37,0	20,0
8.	Hệ thống phân phối: đầu tư xây dựng văn phòng chi nhánh ngoài tỉnh	Đà Nẵng, Nghệ An, Quảng Trị, Khánh		100,0	10,0	15,0	15,0	40,0	20,0

TT	Dự án	Địa điểm	Quy mô, công suất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian đầu tư				
					2013	2014	2015	2016	2017
		Hòa, Hải phòng, Thái Nguyên, Kiên Giang, An Giang							
9.	Đầu tư hệ thống SAP ERP, hệ thống hạ tầng & bảo mật dữ liệu	Văn phòng công ty & các Chi nhánh		27,0		10,0	5,0	6,0	6,0
<b>Tổng cộng</b>				<b>689,0</b>	<b>45,0</b>	<b>50,0</b>	<b>70,0</b>	<b>220,0</b>	<b>304,0</b>

(Nguồn: Bidiphar)

e. **Tình hình xây dựng các dự án đến thời điểm hiện tại**

*Bảng 7: Tình hình đầu tư các dự án của Bidiphar đến thời điểm hiện tại*

1564  
 .TY  
 HẠN  
 ANH THỊ  
 BÌNH D  
 BIDIPHAR  
 NHON

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	Giải ngân năm 2014	Giải ngân năm 2015	Dự kiến Giải ngân năm 2016
1	Đầu tư nâng cấp Hệ thống trang thiết bị bộ phận QC,QA và các Phân xưởng sản xuất	Bình Định	105,0	5,0	30,9	37,0
2	Đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu và Phát triển R&D	Bình Định	45,0		7,2	35,0
3	Xây dựng Nhà văn phòng công ty Bidiphar	Bình Định	27,0	16,85	5,2	
4	Dự án nghiên cứu, trồng dược liệu & sản xuất thực phẩm chức năng	Bình Định	30,0	0,5	1,2	10,0
5	Nhà máy sản xuất thuốc điều trị ung thư và Tiêm đông khô theo tiêu chuẩn GMP PICs	Bình Định	250,0			80,0
6	Phát triển hệ thống phân phối : đầu tư xây dựng Văn phòng chi nhánh ngoài tỉnh	Đà Nẵng, Nghệ An, Quảng Trị, Khánh Hòa, Hải phòng, Thái Nguyên, Kiên Giang, An Giang	100,0	4,5	3,1	40,0
7	Nhà máy sản xuất thuốc Tiêm Cefalosporine theo tiêu chuẩn GMP EU	Bình Định	90,0			12,0
8	Đầu tư hệ thống SAP ERP, hệ thống hạ tầng & bảo mật dữ liệu	Văn phòng công ty và các chi nhánh	27,0	10,5	5	6,0
	<b>Cộng</b>		<b>674,0</b>	<b>37,35</b>	<b>52,6</b>	<b>220,0</b>

*(Nguồn: Bidiphar)*

**f. Hoạt động marketing**

**(i) Chiến lược phát triển sản phẩm mới**

- Xây dựng mối quan hệ các trường đại học được trong nước và các tổ chức nghiên cứu thị trường chuyên nghiệp, tiếp cận những hoạt chất hết bản quyền quyền sáng chế, để phát triển thuốc generic cho thị trường trong nước. Tổ chức nhiều đợt nghiên cứu thị trường hàng năm, thu thập thông tin khách hàng và đối thủ cạnh tranh, nhằm cải tiến dịch vụ sản phẩm hiện có, phát triển sản phẩm mới phù hợp năng lực và có nhu cầu điều trị cao.
- Phát triển các dòng sản phẩm điều trị mang tính khả thi thuộc các nhóm thuốc kháng sinh, điều trị tiểu đường, tiêu hóa, tim mạch, thực phẩm chức năng và đặc biệt là thuốc điều trị ung thư.

**(ii) Hoạt động truyền thông đại chúng**

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm quảng bá các nhãn hàng mới, hiện tại Công ty đang tổ chức rộng rãi các dạng sản phẩm mới như Biragan, viên sủi Kingdomin, viên hạ men gan Altamin, giảm ho Amelicol, tái tạo khớp Bidisamin Extra, các thuốc điều trị ung thư... trên báo chí, tạp chí, ấn phẩm chuyên ngành như: Báo Bình Định, Sài Gòn Tiếp Thị, Mims, Pharma Guide, tạp chí Thuốc & Mỹ phẩm, các website chuyên ngành,...
- Khai thác các sóng truyền hình có độ phủ sóng rộng, phát nhiều phim quảng cáo các sản phẩm mới trong chương trình Chào buổi sáng trên kênh VTV1, HTV, đài phát thanh VOV giao thông TPHCM, đài phát thanh Bình Định...

**(iii) Hoạt động tổ chức và tham gia thực hiện các sự kiện**

- Năm 2013, đẩy mạnh giới thiệu các sản phẩm điều trị ung thư đã được Bộ Y tế cấp số đăng ký thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên ngành Ung Bướu, các bệnh viện có khoa ung bướu; hoàn thiện hồ sơ, đưa thuốc điều trị ung thư tham gia đấu thầu, đã trúng thầu và đưa vào sử dụng tại một số bệnh viện lớn (Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Ung Bí, Bệnh viện C Đà Nẵng, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An, Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ...).
- Năm 2015, Công ty đã tham gia tài trợ và giới thiệu sản phẩm, quảng bá hình ảnh Công ty trong Hội nghị Ung bướu tại Bình Định, Cần Thơ, TpHCM. Bidiphar cũng đã tham gia và đạt các giải thưởng uy tín như “Giải Vàng Chất Lượng Việt Nam”, giải “Sao Vàng Đất Việt”, giải thưởng Thương Hiệu Việt, v.v
- Tham gia các chuỗi hội chợ tại các địa phương dân số đông, yêu thích chương trình hội chợ HVNCLC, để quảng bá các nhãn hàng mới thông qua các hoạt động cảm ơn người tiêu dùng, thu hút người tiêu dùng tham quan gian hàng bằng các trò chơi dân gian có thưởng, .... Các địa phương thường xuyên tham gia đó là Tp. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Bình Định, ĐakLak, Đà Nẵng, Nghệ An,.... thương hiệu dược phẩm

C.T.  
T.B.  
INH  
(R)  
T. BÌNH

Bidiphar đã nhiều năm liên được người tiêu dùng là các bác sĩ, thầy thuốc trên toàn quốc bình chọn là hàng Việt nam chất lượng cao (HVNCLC).

(iv) Hoạt động khuyến mãi

- Hằng năm, tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ bán hàng, xúc tiến các sản phẩm mới, triển khai thành công nhiều chương trình khuyến mãi, hấp dẫn, áp dụng xuyên suốt cả năm.
- Xây dựng và triển khai hoạt động câu lạc bộ khách hàng OTC trên diện rộng để kích thích tiêu thụ, tăng trưởng doanh thu. Đến nay sản phẩm của Bidiphar đã có mặt tại hầu hết các nhà thuốc, đại lý và cơ sở y tế trên toàn quốc.

(v) Hệ thống phân phối

Bidiphar có hệ thống phân phối với 18 chi nhánh, 51 quầy thuốc, nhà thuốc khắp 63 tỉnh thành được xây dựng và phát triển vững chắc qua nhiều năm. Tuy nhiên, Công ty vẫn luôn chú trọng phát triển, xây dựng hệ thống phân phối và marketing thông qua việc tổ chức các hoạt động quảng bá truyền thông như tham gia các hội chợ tại các địa phương với dân số đông như Tp. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Bình Định, ĐakLak, Đà Nẵng, Nghệ An, ....

g. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

(i) Logo Công ty



Hình ảnh logo tượng trưng cho:

- Ước mơ vươn xa để phát triển.
- Biểu hiện của sự thành công thắng lợi.

(ii) Nhãn hiệu hàng hóa, đăng ký bảo hộ

Từ 2010 - 2015, hơn 400 nhãn hàng dược phẩm đã đăng ký sở hữu trí tuệ, trong đó 100% nhãn hàng mới được Cục quản lý dược cho phép lưu hành đã bảo hộ nhãn hiệu.

h. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết

*Bảng 8: Danh sách một số hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết*

T T	Ngày ký	Tên Hợp đồng	Thời gian thực hiện	Đối tác	Nước	Nội dung	Giá trị
1	04/01/2016	Hợp đồng phân phối 01/2016/FKB-BDP	12 tháng	Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Bidiphar (FKB)	Việt Nam	Mua thuốc theo đơn đặt hàng	123.500.000.000

T T	Ngày ký	Tên Hợp đồng	Thời gian thực hiện	Đối tác	Nước	Nội dung	Giá trị
2	17/08/2015	Hợp đồng phân phối 202/HĐT-2015	12 tháng	Bệnh viện Từ Dũ	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	10.100.579.650
3	21/05/2015	Hợp đồng phân phối 01/2015/HĐ/BVT-BDP	12 tháng	Bệnh viện ĐK tỉnh Bình Định	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	95.034.864.195
4	21/05/2015	Hợp đồng phân phối 15/2015/HĐ/TTY TQN-BDP	12 tháng	Trung tâm Y tế Quy Nhơn	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	14.153.553.260
5	21/05/2015	Hợp đồng phân phối 02/2015/HĐ/BV ĐKKVBS-BDP	12 tháng	Bệnh viện ĐK KV Bồng Sơn	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	13.390.831.000
6	21/05/2015	Hợp đồng phân phối 03/2015/HĐ/BV ĐKKVPP-BDP	12 tháng	Bệnh viện ĐK KV Phú Phong	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	11.805.538.435
7	14/08/2015	Hợp đồng phân phối 225/HĐT-2015	12 tháng	Bệnh viện Ung Bướu TP HCM	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	16.211.503.200
8	31/08/2015	Hợp đồng phân phối 029/15/BVĐHY DHN-KDBDF	12 tháng	Bệnh viện Đại học Y Dược Hà Nội	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	22.197.147.000
9	17/03/2015	Hợp đồng phân phối 11/HĐCNDN	12 tháng	Bệnh viện Trung ương Huế	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	24.750.962.000
10	24/08/2015	Hợp đồng phân phối 08/HĐ-Dược-Generic-2015	12 tháng	Bệnh viện Nguyễn Trãi	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	16.878.682.780
11	17/08/2015	Hợp đồng phân phối 202/HĐT-2015	12 tháng	Bệnh viện Từ Dũ	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	10.100.579.650
12	15/08/2015	Hợp đồng phân phối 21/2015/HĐ-NDGD-BÌNH ĐỊNH	12 tháng	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Việt Nam	Cung ứng thuốc theo kết quả thầu	13.979.053.200

(Nguồn: Bidiphar)

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từ 2014 đến nay

### a. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty từ 2014 đến nay

Bidiphar có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh thiết bị y tế, Công ty đã xây dựng được mối quan hệ mua bán trong nhiều năm liền với các nhà sản xuất lớn. Nguồn cung sản phẩm của Công ty luôn đa dạng và ổn định về số lượng và chất lượng.

Hiện nay Bidiphar có hơn 400 sản phẩm dược và sản phẩm chức năng. Kết quả hoạt động kinh doanh của Bidiphar từ năm 2014 đến nay được trình bày trong bảng sau:

**Bảng 9: Kết quả hoạt động kinh doanh từ năm 2014 đến nay**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014 (từ 01/03 – 31/12/2014) (*)	Năm 2015	% tăng (giảm) 2015 so với 2014	Quý II/2016
Tổng giá trị tài sản	796.367	1.067.933	34,10%	1.146.701
Doanh thu thuần	1.142.050	1.225.068	7,27%	651.266
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	56.793	129.776	128,51%	85.300
Lợi nhuận khác	2.294	144.080	6.180,73%	32
Lợi nhuận trước thuế	59.087	273.855	363,48%	85.333
Lợi nhuận sau thuế	45.391	214.765	373,14%	68.266
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	15%	50%	15%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014, 2015 và BCTC Quý I/2016 của Bidiphar)

**Ghi chú:**

(\*): thời điểm chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần ngày 01/03/2014.

**b. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm báo cáo**

Trong giai đoạn gần đây, tình hình kinh tế thế giới có nhiều diễn biến rất phức tạp, những biến động bất thường ngoài dự đoán tình hình lạm phát, khủng hoảng nợ công, khủng hoảng việc làm trầm trọng, bất ổn chính sách tiền tệ,... Kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo. Thực trạng này tác động bất lợi đến phát triển kinh tế xã hội nước ta, trong đó có cả các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dược phẩm.

Trong nước, các chính sách kinh tế vĩ mô hiệu quả giúp nền kinh tế đạt mức tăng trưởng mạnh nhất trong vòng 05 năm trở lại đây. Tuy nhiên sức cạnh tranh của nền kinh tế vẫn còn chưa cao trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Đứng trước bối cảnh kinh tế hiện tại, cùng với sự hỗ trợ nhiều mặt từ phía Chính phủ và UBND tỉnh, các năm qua Công ty đã nỗ lực thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đảm bảo ổn định sản xuất kinh doanh tại đơn vị; từng bước chủ động vượt qua các khó khăn thách thức, chuẩn bị sẵn sàng hội nhập, từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh là vấn đề vô cùng quan trọng đối với doanh nghiệp sản xuất tại Việt nam. Đồng thời chú trọng vấn đề minh bạch hoá thông tin, chủ động cải thiện năng lực quản trị, quản lý và từ đó có thể kêu gọi được các nguồn lực mới là cách tốt nhất để tăng cường năng lực cạnh tranh, duy trì lòng tin đối với các nhà đầu tư, đối tác khách hàng.

Với những bước đi theo đúng định hướng, các năm qua Công ty về cơ bản đứng vững trước những khó khăn thách thức, vượt qua và đạt được những kết quả khả quan hơn. Trong năm 2015, hoạt động của Bidiphar vẫn ổn định, doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt lần lượt 1.225 tỷ đồng và 215 tỷ đồng. Kết thúc Quý II/2016, tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Bidiphar lần lượt là 663 và 85 tỷ đồng, đạt lần lượt 47,36% và 56,67% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà ĐHCĐ thường niên 2016 đã thông qua.

Sau khi hoàn tất sáp nhập Bidiphar 1, tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Bidiphar cũng đã có những thay đổi theo chiều hướng tích cực. Cụ thể, tổng tài sản của Công ty tăng từ 796 tỷ lên 1.068 tỷ, vốn điều lệ tăng từ 269 tỷ lên thành 419 tỷ, lợi nhuận sau thuế tăng từ 45 tỷ lên 215 tỷ (trong đó lợi nhuận từ HĐKD tăng từ 57 lên 130 tỷ).

Tuy nhiên, xác định trước mắt vẫn chưa hết những khó khăn, cả về nội lực lẫn những yếu tố khách quan bên ngoài. Việc hội nhập sâu rộng đòi hỏi doanh nghiệp cần có những tiềm lực mạnh mẽ cả về con người và vật chất đủ sức cạnh tranh với các sản phẩm ngoại nhập. Tình hình suy giảm kinh tế vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại, tạo ra những sự bất ổn, điều này ảnh hưởng rất lớn đến những dự báo hoặc kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp có nguồn cung nguyên liệu nhập khẩu. Đánh giá đúng đắn tình hình và xác định giai đoạn khó khăn vẫn còn đang phía trước, công ty cũng sẽ tiếp tục đặt ra các chính sách định hướng cho từng giai đoạn phát triển tiếp theo.

## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **a. Vị thế của Công ty trong ngành**

Bidiphar được thành lập từ năm 1980, đó là thời điểm bắt đầu từ những sản phẩm được trị bệnh thông thường cho đến những sản phẩm có chất lượng cao như hiện nay, đó là chặng dài tích lũy phát triển cả về đầu tư cơ sở vật chất, tiền vốn và nhất là nghiên cứu sáng tạo phát triển các dòng sản phẩm thích hợp thị trường từng giai đoạn, để tạo ra các sản phẩm đặc trưng, truyền thống mang thương hiệu Bidiphar được rất nhiều người biết đến và tin dùng.

Hệ thống phân phối tại Bidiphar được xây dựng và phát triển vững chắc qua các năm, trong định hướng sẽ tiếp tục củng cố và phát triển trong các năm sắp tới. Hiện tại, Bidiphar thực hiện phân phối chính cho các sản phẩm được sản xuất tại các công ty liên kết trong hệ thống trên thị trường trong nước và có xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

Là đơn vị doanh nghiệp sản xuất nhỏ của một tỉnh miền Trung, Công ty đã cố gắng xây dựng thương hiệu của mình nhằm quảng bá sản phẩm và cạnh tranh trên thị trường cả nước. Cho đến nay Bidiphar cũng đã tạo lập cho mình những giá trị riêng biệt trên thị trường dược phẩm, tạo chỗ đứng uy tín và đã được Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều giải thưởng cao quý: Đơn vị anh hùng lao động, Huân chương lao động, Huân chương Độc Lập, v.v. Ngoài ra, về mặt chất lượng thì sản phẩm của Bidiphar cũng được nhiều tổ chức trong và ngoài nước công nhận chứng chỉ về chất lượng: GMP - WHO, ISO, Chứng nhận hàng Việt



Nam chất lượng cao 2004 - 2013, Tốp 50 nhãn hiệu nổi tiếng 2012, Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín, v.v.

**b. Triển vọng phát triển của ngành**

Theo Quyết định số 43/2007/QĐ-TTg ngày 29/03/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Phát triển Công nghiệp Dược và xây dựng mô hình hệ thống cung ứng thuốc của Việt Nam giai đoạn 2007 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020”, tổng quan về định hướng phát triển ngành dược như sau:

- Xây dựng và phát triển hệ thống các nhà máy sản xuất thuốc trong nước, tiến tới đáp ứng cơ bản nhu cầu về thuốc phòng và chữa bệnh cho nhân dân; bảo đảm thuốc sản xuất trong nước đáp ứng được 70% trị giá tiền thuốc vào năm 2020 và 80% vào năm 2030, trong đó thuốc thuộc danh mục: thuốc thiết yếu, thuốc phục vụ cho các chương trình y tế quốc gia đáp ứng được khoảng 90% nhu cầu sử dụng;
- Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học bao gồm: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu triển khai và sản xuất thử nghiệm các nguyên liệu làm thuốc phục vụ phát triển công nghiệp hóa dược, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu sản xuất thuốc trong nước;
- Xây dựng và phát triển các nhà máy hoá dược nhằm sản xuất và cung cấp nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp bào chế thuốc; bảo đảm đáp ứng được 20% nhu cầu nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp bào chế thuốc vào năm 2015 và 50% vào năm 2020;

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh và phân phối dược phẩm tại Việt Nam trong thời gian qua đều có xu hướng thay đổi tích cực. Tốc độ tăng trưởng của ngành dược trong giai đoạn 2009-2013 đạt bình quân 18,8% và tỷ lệ này được kỳ vọng sẽ đạt 15,51% cho giai đoạn 2015-2020 theo báo cáo BMI về ngành dược Việt Nam. Hệ thống các doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước tương đối phong phú, đa dạng về chủng loại với việc áp dụng công nghệ sản xuất ngày càng nâng cao. Giá trị sử dụng thuốc trong nước hiện nay chỉ chiếm khoảng 50 - 60% tổng giá trị thuốc sử dụng. Tuy nhiên, với việc ban hành Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 10/01/2014 với trọng tâm là phát triển ngành dược nội địa, tỷ lệ thuốc sản xuất trong nước được kỳ vọng sẽ tăng trưởng từ mức 50-60% ở hiện tại lên mức 80% trong tương lai. Thêm vào đó, với các yếu tố như quy mô dân số khá lớn, thu nhập ngày càng được cải thiện và ý thức bảo vệ sức khỏe ngày càng nâng cao, dư địa tăng trưởng của ngành dược phẩm vẫn còn khá nhiều.

**c. Định hướng phát triển của Công ty**

Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm ổn định và phát triển Công ty trong điều kiện tình hình kinh tế có nhiều khó khăn và thách thức như hiện tại:

- Tăng cường quản trị doanh nghiệp: Cải tiến công tác quản lý theo mô hình Công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của Công ty.

- Ứng dụng CNTT toàn diện vào công tác quản lý sản xuất kinh doanh. Tạo tiền đề cung cấp thông tin quản lý kịp thời, nhanh chóng chính xác. Minh bạch hóa thông tin cho đối tác và nhà đầu tư.
  - Xây dựng hệ thống đánh giá và trả lương thích hợp cho người lao động nhằm kiện toàn bộ máy nhân sự. Trong đó chú trọng xây dựng các chính sách đãi ngộ thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao.
  - Tái cấu trúc các nguồn lực hoạt động theo hướng hợp lý phát triển chuyên sâu, tiết kiệm chi phí, góp phần tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, tối đa hóa lợi nhuận.
  - Trong hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, không ngừng ứng dụng công nghệ, tạo nên nhiều tiện ích đáp ứng nhu cầu khách hàng.  
Lĩnh vực Bidipharm định hướng đầu tư mở rộng phát triển sản xuất:
  - Đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng chuyên sâu, phát triển mặt hàng mới nhằm tạo ra dòng sản phẩm đặc trưng và có giá trị mang tính truyền thống nhằm củng cố và tiếp tục khẳng định thương hiệu trên thị trường. Định hướng đầu tư phát triển các mảng sản xuất: Thành lập mới doanh nghiệp khoa học công nghệ chuyên sản xuất các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao (thuốc điều trị ung thư, thuốc đông khô) theo tiêu chuẩn GMP-PIC/S; Đầu tư mới dây chuyền sản xuất thuốc Cephalosporin theo tiêu chuẩn GMP EU.
  - Đối với hệ thống phân phối: đầu tư xây dựng hệ thống phân phối rộng khắp trên cả nước, đảm bảo tính hiện đại và tiên tiến phù hợp chuẩn của ngành y tế về dược phẩm, tạo ra sự năng động nhạy bén phục vụ nhu cầu thị trường.
- d. *Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới***
- Về cơ bản định hướng phát triển công ty phù hợp triển vọng phát triển của ngành, điều này tạo điều kiện tốt nhất cho công ty có cơ hội phát triển và nhận được sự hỗ trợ nhiều mặt từ phía Nhà nước, nhất là việc hỗ trợ chuyên môn, vật chất cho các dự án nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, dự án phát triển thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.

## **9. Chính sách đối với người lao động**

### **a. Số lượng lao động và cơ cấu lao động**

Tính đến thời điểm tháng 30/06/2016, tổng số cán bộ công nhân viên là 1135 người.

***Bảng 10: Cơ cấu lao động tại 30/06/2016***

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
<b>Phân loại theo trình độ</b>			
1	Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học	351	30,9
2	Cán bộ có trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	315	27,8
3	Công nhân kỹ thuật	469	41,3
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.135</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Bidiphar)

**b. Chính sách đối với người lao động**

**(i) Chính sách lương, thưởng**

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, Bidiphar đã tạo mọi điều kiện cho người lao động, đặc biệt là lao động có trình độ, có tay nghề cao, yên tâm, gắn bó lâu dài với Công ty. Vì vậy, chính sách đãi ngộ lao động luôn được Bidiphar xem trọng và liên tục cải thiện. Tại Bidiphar, người lao động được hưởng các chế độ tiền lương, tiền thưởng theo quy chế rõ ràng. Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho người lao động phù hợp với từng thời kỳ và từng giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, công bằng, tương xứng với mức độ cống hiến của từng cá nhân và đủ sức cạnh tranh trong thị trường lao động.

Một số chính sách phúc lợi cho người lao động theo quy định của Công ty:

- 100% CBCNV được tham gia Bảo hiểm xã hội, BHYT.
- Bảo hộ lao động, đồng phục đầy đủ và thường xuyên nâng cao chất lượng.
- Tổ chức cho người lao động được tham quan, nghỉ mát và tham gia các phong trào Văn thể mỹ là các hoạt động thường niên của Công ty.
- Chế độ thưởng tháng lương thứ 13; thưởng nhân các dịp lễ, tết; thưởng tăng ca; thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; thưởng đột xuất... luôn được áp dụng.
- Những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc sẽ được tôn vinh và khen thưởng xứng đáng, kịp thời, công khai và công bằng; các danh hiệu thi đua cuối năm cho tập thể, cá nhân cũng được thưởng theo Quy chế Thi đua khen thưởng do Công ty ban hành.
- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần (quà tặng cưới hỏi, ốm đau, hiếu hỷ, học bổng, ngày quốc tế thiếu nhi, rằm trung thu, quốc tế phụ nữ...)

Đồng thời, Bidiphar có chính sách quy hoạch nguồn cán bộ lâu dài từ những cán bộ, nhân viên có tâm huyết, đủ trình độ, năng lực, có thành tích trong lao động được Ban TGD, Hội đồng thi đua của Bidiphar đánh giá cao để đưa vào nguồn cán bộ quy hoạch dài hạn cho Công ty. Những cán bộ thuộc diện quy hoạch sẽ được bồi dưỡng, đào tạo bổ sung kiến thức chuyên môn, quản lý để điều hành các hoạt động của Công ty trong những năm tiếp theo. Bên

cạnh đó, Công ty cũng rất chú trọng việc chiêu mộ những nhân sự bên ngoài có trình độ cao, có năng lực thật sự về làm việc lâu dài cho Công ty bằng chính sách đãi ngộ đặc biệt, như: môi trường làm việc, điều kiện trau dồi kiến thức, giao trọng trách, thu nhập thỏa đáng, cơ hội thăng tiến vượt bậc.

(ii) Chính sách đào tạo

Bidiphar luôn coi việc phát triển nguồn nhân lực có chất lượng là điều kiện tiên quyết để Công ty có thể tồn tại và phát triển trong nền kinh tế thị trường. Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ của nguồn nhân lực, Bidiphar đã xây dựng quy trình đào tạo khoa học, hệ thống nhằm mang lại hiệu quả cao. Tại Bidiphar, mọi CBCNV đều được đào tạo nâng cao kiến thức để đảm bảo hoàn thành tốt nhất công việc được giao.

- Đội ngũ công nhân thường xuyên được huấn luyện về kỹ năng thực hiện GMP và ISO để nhận thức và hiểu rõ từng khâu trong quá trình sản xuất.
- Đội ngũ nhân viên bán hàng và nhân viên tiếp thị luôn được trau dồi về khả năng giao tiếp, marketing và kỹ năng bán hàng.
- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật được đào tạo chuyên sâu, nâng cao như: Đào tạo chuyên khoa, Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước.

**10. Chính sách cổ tức**

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua, chính sách phân phối cổ tức do HĐQT Công ty đề nghị và ĐHĐCĐ quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Công ty thực hiện cổ phần hóa chuyển sang hình thức công ty cổ phần tháng 3/2014. Mức cổ tức của năm 2014 là 10%; 2015 là 15% và mức cổ tức của năm 2016 đã được ĐHĐCĐ ngày 27/04/2016 thông qua là 15% bằng tiền mặt.

**11. Tình hình tài chính**

**a. Báo cáo về Vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh**

Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định hoạt động theo Giấy CNĐKDN số 4100259564 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 01/01/2015 với vốn điều lệ hiện tại là **419.182.790.000 đồng** (Bốn trăm mười chín tỷ một trăm tám mươi hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Tình hình Vốn điều lệ của Công ty như sau :

2595  
ING T  
Ồ PHÁ  
-TRANG  
Ể BÌNH  
(BIDIP  
Y NH

**Bảng 11: Vốn điều lệ của Bidiphar**

Chi tiêu	Đơn vị	31/12/2015	30/06/2016
Vốn điều lệ	Đồng	419.182.790.000	419.182.790.000
Số cổ phiếu được phép phát hành	Cổ phiếu	41.918.279	41.918.279
Số cổ phiếu đã phát hành, góp vốn đầy đủ	Cổ phiếu	41.918.279	41.918.279
<i>Cổ phiếu thường</i>	<i>Cổ phiếu</i>	<i>41.918.279</i>	<i>41.918.279</i>
Số cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	41.918.279	41.918.279
<i>Cổ phiếu thường</i>	<i>Cổ phiếu</i>	<i>41.918.279</i>	<i>41.918.279</i>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)

Nguồn Vốn kinh doanh của Công ty từ Vốn đầu tư của chủ sở hữu và nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:

**Bảng 12: Vốn kinh doanh của Bidiphar**

Đơn vị: đồng

Chi tiêu	31/12/2015	30/06/2016
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	419.182.790.000	419.182.790.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	106.719.329.346	174.985.423.385

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)

**b. Trích khấu hao TSCĐ**

Công ty thực hiện việc trích khấu hao tài sản cố định theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ban hành ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính:

Tài sản	Năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc, thiết bị	6
Phương tiện truyền tải, truyền dẫn	6
Thiết bị dụng cụ quản lý	3

**c. Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2015 là 7,5 triệu đồng/người/tháng, ở mức trung bình so với mức lương bình quân khác của các doanh nghiệp cùng ngành trên cùng địa bàn.

**d. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Các khoản nợ của Công ty luôn được thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua. Đến thời điểm hiện tại, Công ty không có các khoản nợ quá hạn.

**e. Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp theo các quy định của nhà nước.

**Bảng 13: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Thuế GTGT	897.359.849	1.437.423.985	98.865.388
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.596.881.423	26.250.007.556	14.066.523.487
Thuế thu nhập cá nhân	3.974.839.401	901.473.555	2.259.708.399
<b>Tổng cộng</b>	<b>16.469.080.673</b>	<b>28.588.905.096</b>	<b>16.425.097.274</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)

**f. Trích lập các quỹ theo luật định**

Từ khi trở thành công ty cổ phần (tháng 03/2014), Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ của công ty để trình ĐHĐCĐ.

**Bảng 14: Số dư các Quỹ**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ đầu tư phát triển	6.808.627.786	28.242.535.173	28.242.535.173
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	29.002.918.848	65.615.211.388	58.548.241.455
Quỹ phát triển khoa học công nghệ	8.995.503.194	31.699.796.258	28.352.461.258

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)

64-C.  
N  
THIẾT BỊ  
ĐỊNH  
HAR)  
N-T. BÌNH

- g. Tổng dư nợ vay**  
 - Vay và nợ ngắn hạn

**Bảng 15: Chi tiết số dư nợ vay ngắn hạn**

Đơn vị: đồng

Nội dung	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Ngân hàng TMCP Công thương – CN Bình Định	5.000.000.000	-	
Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bình Định	-	-	
Ngân hàng TMCP Ngoại thương - CN Bình Định	-	13.451.391.463	10.160.979.101
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Bình Định			
Vay cá nhân (CBCNV Công ty)	67.027.516.473	73.237.819.545	72.080.863.948
<b>Tổng vay nợ ngắn hạn</b>	<b>72.027.516.473</b>	<b>86.689.211.008</b>	<b>82.241.843.049</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)

- Vay và nợ dài hạn  
 Công ty không có số dư vay nợ dài hạn tại thời điểm 30/06/2016

- h. Tình hình công nợ**

**Bảng 16: Các khoản phải thu**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Phải thu khách hàng	252.531.873.358	255.394.156.873	302.629.897.369
Trả trước cho người bán	712.920.151	30.333.859.132	53.298.055.044
Phải thu về cho vay ngắn hạn	758.302.955	727.446.288	727.446.288
Phải thu khác	3.763.068.327	4.868.639.231	11.788.361.453
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(147.868.000)	(18.843.384.395)	(20.553.785.846)
<b>Tổng cộng</b>	<b>257.618.296.791</b>	<b>272.480.717.129</b>	<b>347.889.974.308</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)

**Bảng 17: Các khoản phải trả**
*Đơn vị: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Phải trả cho người bán	317.600.516.158	151.671.710.228	206.261.906.372
Người mua trả tiền trước	6.747.211.808	15.068.433.475	21.541.752.635
Thuế và các khoản phải nộp NN	16.469.080.673	28.588.905.096	16.425.097.274
Phải trả người lao động	14.722.120.514	53.490.474.804	64.449.322.489
Chi phí phải trả	-	-	3.389.394.896
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	21.333.123.892	80.964.800.872	43.080.263.143
Quỹ khen thưởng phúc lợi	29.002.918.848	65.615.211.388	58.548.241.455
Quỹ phát triển khoa học công nghệ	8.995.503.194	31.699.796.258	28.352.461.258-
Phải trả dài hạn khác	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>414.870.475.087</b>	<b>427.099.332.121</b>	<b>442.048.439.522</b>

*(Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 và 2015, BCTC Quý II/2016 của Bidiphar)*
**i. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**
**Bảng 18: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,03	1,60
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,83	1,24
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	0,61	0,48
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	1,57	0,93
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Ngày	37	81
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	1,43	1,15
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4	18
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	15	39

C.P. H.N.



Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6	20
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	5	11

## 12. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban TGD và Kế toán trưởng

**Bảng 19:** Danh sách thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và KTT Bidiphar

Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
<b>Hội đồng quản trị</b>			
Ông NGUYỄN VĂN QUÁ	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	1961	210111956
Bà PHẠM THỊ THANH HƯƠNG	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD	1965	211716331
Ông NGUYỄN THANH GIANG	TV HĐQT kiêm Phó TGD	1967	211545152
Ông HUỖNH NGỌC OANH	TV HĐQT kiêm Phó TGD	1963	025220783
Bà NGUYỄN THỊ MAI HOA	TV HĐQT kiêm KTT	1965	211095942
Ông NGUYỄN VĂN THỊNH	TV HĐQT	1963	211742605
Bà NGUYỄN THỊ MAI ANH	TV HĐQT	1973	211373588
<b>Ban Kiểm soát</b>			
Bà NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	Trưởng BKS	1963	211413153
Ông HUỖNH THẾ DUY	TV BKS	1969	211798264
Bà TRẦN PHƯƠNG MAI	TV BKS	1989	215167845
<b>Ban TGD</b>			
Ông NGUYỄN VĂN QUÁ	Tổng Giám đốc	1961	210111956
Bà PHẠM THỊ THANH HƯƠNG	Phó Tổng Giám đốc	1965	211716331
Ông NGUYỄN THANH GIANG	Phó Tổng Giám đốc	1967	211545152
Ông HUỖNH NGỌC OANH	Phó Tổng Giám đốc	1963	025220783
<b>Kế toán trưởng</b>			
Bà NGUYỄN THỊ MAI HOA	Kế toán trưởng	1965	211095942

### a. Hội đồng Quản trị

✦ Ông Nguyễn Văn Quá – Chủ tịch HĐQT kiêm TGD

- Ngày sinh : 02/02/1961
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 210111956
- Địa chỉ thường trú : 45 Diên Hồng, P. Lý Thường Kiệt, Quy Nhơn, Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Công nghiệp
- Quá trình công tác :
  - 5/1983 – 8/1986 : Nhân viên P.Kế hoạch – XN Dược phẩm 2 Nghĩa Bình.
  - 9/1986 – 12/1987 : Phó Trưởng Phòng kế hoạch - XN Dược phẩm 2 Nghĩa Bình.
  - 1/1988 – 12/1989 : Trưởng P. Kế hoạch Cung tiêu - XN Dược phẩm 2 Nghĩa Bình.
  - 1/1990 – 5/1995 : Phó Giám đốc Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định.
  - 6/1995 – 11/2006 : Phó Giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.
  - 12/2006 – 2008 : Phó Tổng giám đốc Công ty Dược – TTBYT Bình Định.
  - 1/2009 – 2010 : Tổng Giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.
  - 2010 đến 02/2014 : Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.
  - 03/2014 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT CTCP KS Biotan.
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 5.042.594 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 4.885.270 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 157.324 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Vợ	534.099 cổ phiếu
Nguyễn Thành Nhân	Con	316.197 cổ phiếu
Nguyễn Anh Kiệt	Con	171.507 cổ phiếu



✦ Bà **Phạm Thị Thanh Hương** – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh : 10/07/1965
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211716331
- Địa chỉ thường trú : 178 Diên Hồng, P. Ngô Mây, Quy Nhơn, Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Dược
- Quá trình công tác :
  - 1989 – 2001 : Công tác tại Xí nghiệp Dược Bình Định sau đổi tên thành Công ty Dược Bình Định. Giữ các chức vụ Quản đốc phân xưởng, Trưởng Phòng Kiểm nghiệm, Trưởng Phòng Đảm bảo chất lượng, Phó Giám đốc, Bí thư Đoàn cơ sở, Bí thư Chi bộ, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Công đoàn.
  - 2001 – 2007 : Công tác tại Sở Y tế. Giữ các chức vụ: Phó giám đốc Sở y tế Bình Định, ủy viên ban thường vụ Đảng ủy Sở, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, chủ tịch công đoàn ngành y tế.
  - 2007 – 2009 : Công tác tại Sở Nội Vụ tỉnh Bình Định. Giữ chức vụ Phó giám đốc sở, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Sở.
  - 2009 - 02/2014 : Phó Chủ tịch HĐQT; Phó Tổng giám đốc Công ty Dược – TTBYTBĐ, Bí thư Đảng ủy Công ty.
  - 03/2014 đến nay : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định; Bí thư Đảng ủy Công ty
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó TGĐ Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định; Bí thư Đảng ủy Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : không
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 2.818.725 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 2.515.097 cổ phiếu (đại diện Vốn Nhà nước)
  - o Sở hữu cá nhân : 303.628 cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
Nguyễn Quý Hà	Chồng	11.500 cổ phiếu
Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	Con	25.332 cổ phiếu

➡ Ông Nguyễn Thanh Giang – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh : 05/12/1967
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211545152
- Địa chỉ thường trú : 70 Nguyễn Thị Định, Quy Nhơn, Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác :
  - 10/1990 - 05/1995 : Kế toán viên thuộc Xí nghiệp dược phẩm Bình Định
  - 06/1995 - 31/12/1996 : Phó phòng Tài vụ Công ty Dược-TTBYT Bình Định
  - 01/1997 - 18/01/2000 : Phó phòng Kế toán Công ty Dược-TTBYT Bình Định
  - 19/01/2000 - 03/2009 : Kế toán trưởng Công ty Dược -TTBYT Bình Định
  - 04/2009 - 02/2014 : Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Công ty Dược- TTBYT Bình Định.
  - 03/2014 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Dược - TTBYT Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính - Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty CP Muối và Thực phẩm Bình Định.
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 2.630.401 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 2.515.097 cổ phiếu (đại diện Vốn Nhà



- o *Sở hữu cá nhân* : nước)  
115.304 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
Phạm Thị Thúy Oanh	Vợ	15.300 cổ phiếu
Nguyễn Thanh Duy	Anh	11.290 cổ phiếu
Nguyễn Thanh Tân	Em	6.228 cổ phiếu
Nguyễn Thanh Thu	Em	8.280 cổ phiếu

**✦ Ông Huỳnh Ngọc Oanh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày sinh : 11/04/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 025220783
- Địa chỉ thường trú : 63 Đặng Văn Chấn, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ đại học
- Quá trình công tác :
  - 4/1988 – 12/1991 : Công ty Dược Tuy Phước, Bình Định.
  - 01/1992 – 1996 : Công tác tại Trạm đại diện Cty Dược - TTBYT Bình Định tại Tp.HCM.
  - 1/1997 - 9/2010 : Giám đốc Chi nhánh Cty Dược - TTBYT Bình Định tại Tp.HCM.
  - 10/2010 – 9/2011 : Giám đốc chi nhánh Công ty Dược - TTBYT Bình Định tại Tp.HCM kiêm Giám đốc khu vực phía Nam Cty Dược-TTBYT Bình Định.
  - 2011 đến 2/2014 : Thành viên Hội đồng thành viên, Phó TGD Công ty Dược –

Trang thiết bị y tế Bình Định.

3/2014 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị, Phó TGD Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.

- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 2.927.521 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 2.515.097 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 412.424 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
Huỳnh Thị Kim Yến	Chị	11.500 cổ phiếu
Huỳnh Ngọc Ký	Em	11.500 cổ phiếu

✦ Bà Nguyễn Thị Mai Hoa – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh : 19/07/1965
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211095942
- Địa chỉ thường trú : 46 Chu Văn An, P. Lý Thường Kiệt, TP.Quy Nhơn, Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác :
  - 8/1987 – 12/1989 : Kế toán Xí nghiệp Liên hiệp Dược Nghĩa Bình
  - 1/1990 – 5/1995 : Kế toán Công ty Dược - Vật tư y tế Bình Định
  - 6/1995 – 9/2006 : Kế toán Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định
  - 10/2006 – 4/2008 : Phó Phòng Kế toán Công ty Dược – TTBYT Bình Định

0259  
 CÔNG T  
 SỞ PH  
 TRANG  
 Ế BÌNH  
 BIDIPH  
 NHON

- 5/2008 – 8/2009 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Bidiphar 1
- 9/2009 đến 2/2014 : Kế toán trưởng Công ty Dược – TTBYT Bình Định  
Thành viên HĐQT; Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ; Kế toán trưởng Công ty Dược – TTBYT Bình Định
- 3/2014 đến nay : Thành viên HĐQT; Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ; Kế toán trưởng Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 2.595.161 cổ phiếu
- o Đại diện sở hữu : 2.515.097 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 80.064 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
Võ Thị Mộng Vân	Con	19.919 cổ phiếu
Nguyễn Hồng Phương	Em	15.194 cổ phiếu

**Ông Nguyễn Văn Thịnh – Thành viên HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211742605
- Địa chỉ thường trú : 21 Dã Tượng, Quy Nhơn, Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
- 3/1983 – 6/1986 : Trung sỹ tại trường sỹ quan lục quân 3 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa.

- 6/1986 – 2/1987 : Học trung cấp kế toán tại Quảng Ngãi.
- 2/1987 – 9/2000 : Làm Kế toán rồi Kế toán trưởng tại Công ty Dược An Nhơn, sau đó trở thành Hiệu thuốc An Nhơn trực thuộc Công ty Dược - TTBYT Bình Định.
- 9/2000 – 4/2005 : Kế toán trưởng xí nghiệp nước khoáng trực thuộc Công ty Dược - TTBYTBĐ.
- 5/2005 - 6/2007 : Giám đốc XN nước khoáng trực thuộc Công ty Dược - TTBYTBĐ.
- 7/2007 – 11/2009 : Giám đốc Công ty TNHH Nước khoáng trực thuộc Công ty Dược - TTBYTBĐ.
- 11/2009 đến nay : Chủ tịch HĐQT kiêm GD CTCP Nước khoáng Quy Nhơn.
- 10/2010 đến nay : Đảng ủy viên Công ty Dược - TTBYTBĐ. 3 khóa (2001-2005); (2005-2010); (2010-2015).
- 7/2007 đến 2/2014 : Là Thành viên HĐQT, sau là Thành viên HĐQT Công ty CP Dược - TTBYTBĐ.
- 3/2014 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT độc lập Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT kiêm GD CTCP Nước khoáng Quy Nhơn
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 55.455 cổ phiếu
- o Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 55.455 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan: Không có

↓ Bà Nguyễn Thị Mai Anh – Thành viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh : 05/11/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211373588

564  
Y  
N  
(HIỆT  
ĐỊN  
AR)  
I. BIN





- Địa chỉ thường trú : Số 03 Nguyễn Xuân Ôn, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác :
  - 3/1997 đến 10/1999 : Công tác tại Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp Bình Định (Phòng Nghiệp vụ I)
  - 10/1999 đến 8/2010 : Chuyên viên P. Tài chính Doanh nghiệp – Sở Tài chính Bình Định
  - 9/2010 đến 12/2015 : Phó Trưởng P. Tài chính Doanh nghiệp – Sở Tài chính Bình Định;
  - 3/2014 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
  - 1/2016 đến nay : Trưởng P. Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Bình Định và Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng Phòng Tài chính Doanh nghiệp – Sở Tài chính Bình Định; Thành viên HĐQT độc lập Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 2.515.097 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 2.505.097 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan: Không có

**b. Ban Tổng Giám đốc**

- ✦ Ông Nguyễn Văn Quá – Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
- ✦ Bà Phạm Thị Thanh Hương – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm P.TGD

✦ Ông Nguyễn Thanh Giang – TV HĐQT kiêm P.TGD

✦ Ông Huỳnh Ngọc Oanh – TV HĐQT kiêm P.TGD

(Xem Phần 1 – Hội đồng quản trị)

c. **Ban kiểm soát**

✦ Bà Nguyễn Thị Hằng Nga - Trưởng Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh : 27/05/1971
- Nơi sinh : Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211413153
- Địa chỉ thường trú : 29 Thi Sách, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :
  - 1991 – 2000 : Công nhân PX Thuốc tiêm – Công ty Dược – TTBYT Bình Định.
  - : Học dược tá tại Sở Y tế Bình Định
  - : Học đại học kế toán tại TTGD TX Bình Định
  - 2000 - 2008 : Nhân viên bán hàng thuộc Phòng Kinh doanh - Công ty Dược – TTBYT Bình Định
  - 2009 – 4/2015 : Phó phòng Kinh doanh thuộc Phòng Kinh doanh - Công ty Dược – TTBYT Bình Định
  - 4/2015 – nay : Trưởng Ban kiểm soát Cty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 62.884 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 62.884 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không



Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
Nguyễn Anh Dũng	Anh	8.280 cổ phiếu
Nguyễn Quỳnh Hoa	Em	61.272 cổ phiếu

✚ Ông **Huỳnh Thế Duy** – Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh : 22/07/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 211798264
- Địa chỉ thường trú : 68 Nguyễn Thị Định, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính ngân hàng
- Quá trình công tác :
  - 6/2008 – 12/2014 : Nhân viên kế toán ngân hàng - Cty CP Dược phẩm Bidiphar 1
  - 1/2015 – 4/2015 : Nhân viên kiểm soát nội bộ - Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
  - 4/2015 - nay : Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên kiểm soát nội bộ Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên kiểm soát nội bộ Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 12.496 cổ phiếu
  - o Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
  - o Sở hữu cá nhân : 12.496 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan: Không có

✦ Bà **Trình Phương Mai** – Thành viên BKS

- Ngày sinh : 22/7/1989
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 215167845
- Địa chỉ thường trú : 38/6 Phùng Khắc Khoan, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán
- Quá trình công tác :
  - Từ tháng 04/2012 đến nay: Chuyên viên phòng Thẩm định đầu tư - Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định
  - Từ 03/2014 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chuyên viên phòng Thẩm định đầu tư - Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định
- Số cổ phiếu Bidiphar hiện đang nắm giữ : 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không
- Số cổ phiếu Bidiphar sở hữu của người có liên quan: Không có

d. **Kế toán trưởng**

- ✦ Bà **Nguyễn Thị Mai Hoa** – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng  
(Xem Phần 1 – Hội đồng quản trị)

**13. Tài sản**

**a. Danh mục tài sản**
**Bảng 20: Danh mục tài sản**

Đơn vị: đồng

TT	Danh mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
<b>TẠI THỜI ĐIỂM 01/01/2015</b>				
<b>A</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>107.187.771.779</b>	<b>38.552.122.799</b>	<b>68.635.648.980</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	78.728.688.224	22.332.437.621	56.396.250.603
2	Máy móc thiết bị	10.357.453.732	7.980.471.854	2.376.981.878
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	12.018.847.726	7.153.486.029	4.865.361.697
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	6.082.782.097	1.085.727.295	4.997.054.802
<b>B</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>40.476.421.336</b>	<b>677.576.049</b>	<b>39.798.845.287</b>
1	Quyền sử dụng đất	39.767.018.086	333.115.569	39.433.902.517
2	Phần mềm máy vi tính	709.403.250	344.460.480	364.942.770
<b>TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2015</b>				
<b>A</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>304.474.710.086</b>	<b>178.880.476.625</b>	<b>125.594.233.461</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	113.046.204.553	40.700.736.094	72.345.468.459
2	Máy móc thiết bị	167.096.404.099	124.489.115.886	42.607.288.213
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	16.615.990.327	10.565.831.109	6.050.159.218
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	7.716.111.107	3.124.793.536	4.591.317.571
<b>B</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>44.077.530.900</b>	<b>1.404.213.607</b>	<b>42.673.317.293</b>
1	Quyền sử dụng đất	43.368.127.650	877.281.741	42.490.845.909
2	Phần mềm máy vi tính	709.403.250	526.931.866	182.471.384

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và 2015 của Bidiphar)

**b. Danh mục bất động sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của Bidiphar**
**Bảng 21: Danh mục đất đai Bidiphar hiện đang quản lý, sử dụng**

TT	Tên khu đất	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức	Mục đích sử dụng
<b>I Chi nhánh Bidiphar TP HCM</b>					
1	Nhà Văn phòng Chi nhánh	433/24 Sư Vạn Hạnh (ND)	42	Nhà nước giao đất, sử dụng lâu dài.	Sử dụng làm kho dược phẩm và nhà làm việc của Chi nhánh Công ty.
2	Nhà Văn phòng Chi nhánh	433/26 Sư Vạn Hạnh (ND)	42		
<b>II Chi nhánh Bidiphar Hà Nội</b>					
1	Nhà Văn phòng Chi nhánh	Tổ 10, Phường Thanh Trì, Q.Hoàng Mai, Tp.Hà Nội	210	Nhà nước giao đất, sử dụng lâu dài	Sử dụng làm kho dược phẩm và nhà làm việc của chi nhánh Công ty
2	Nhà Văn phòng Chi nhánh				
<b>III Trung tâm cung ứng thuốc &amp; Mỹ phẩm Quy Nhơn</b>					
1	Nhà TT giao dịch thương mại - Phần nhà bán hàng	365 Trần Hưng Đạo, Tp.Quy Nhơn	609	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Sử dụng làm kho và nhà làm việc của chi nhánh Công ty.
2	Nhà kho dược - CH trung tâm				
<b>IV Chi nhánh Bidiphar Tuy Phước</b>					
1	Nhà Văn phòng Chi nhánh	TT Diêu Trì, Tuy Phước, Bình Định	330	Hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất.	Sử dụng làm kho và nhà làm việc của chi nhánh Công ty.
<b>V Chi nhánh Bidiphar An Nhơn</b>					
1	Nhà Chi nhánh An Nhơn (Lô 1)	Khu Đô thị mới đường Thanh niên, TX.An Nhơn, Bình Định	87	Hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất	Sử dụng làm kho và nhà làm việc của chi nhánh Công ty.
2	Nhà Chi nhánh An Nhơn (Lô 2)		87		
<b>VI Chi nhánh Bidiphar Tây Sơn</b>					
1	Nhà CN Tây Sơn	176 Quang Trung, Tây Sơn, Bình Định	200	Hình thức thuê đất trả tiền hàng	Sử dụng làm kho và nhà làm việc

TT	Tên khu đất	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức	Mục đích sử dụng
2	Nhà kho CN Tây Sơn			năm	của chi nhánh Công ty
<b>VII Chi nhánh Bidiphar Phù Cát</b>					
1	Nhà Chi nhánh Phù Cát	155 Quang Trung, TT.Ngô Mây, Phù Cát, Bình Định	162,4	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	
<b>VIII Chi nhánh Bidiphar Phù Mỹ</b>					
1	Nhà Văn phòng, bán hàng Chi nhánh	279 Quang Trung, TT Phù Mỹ, Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	489,3	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	
<b>IX Chi nhánh Bidiphar Hoài Nhơn</b>					
1	Cửa hàng bán thuốc Hoài Nhơn	212 Quang Trung, TT.Bồng Sơn, Huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	115.2	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	
2	Nhà bán thuốc số 1 - Bồng sơn	263 Quang Trung, TT.Bồng Sơn, Huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	22		
3	Nhà bán thuốc thị trấn Tam Quan -HT Hoài Nhơn	232 QL 1A, TT.Tam Quan, H.Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	50.0		
<b>X Chi nhánh Bidiphar Hoài Ân</b>					
1	Nhà Văn phòng, bán hàng	17 Hai Bà Trưng, Thôn Da Chiểu 2, TT.Tăng Bạt Hồ, Hoài Ân, Bình Định	190	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	
2	Quầy thuốc Chợ Mộc Bài – Hoài Ân	Chợ Mộc Bài, TT.Tăng Bạt Hồ, H.Hoài Ân, tỉnh Bình Định	50	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	
<b>XI Nhà 34 Ngô Mây, Qui Nhơn</b>					

TT	Tên khu đất	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức	Mục đích sử dụng
1	Nhà số 34 đường Ngô Mây, TP Quy Nhơn	Số 34 đường Ngô Mây, P.Ngô Mây, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	758	Hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất	
<b>XII Kho GSP Phường Quang Trung (Công ty Xe máy Miền Trung)</b>					
1	Tổng kho Bidiphar - đạt tiêu chuẩn GSP	Khu vực 5, P. Quang Trung, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.	22.972,5	Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	
<b>XIII Chi nhánh Bidiphar Đăklăk</b>					
1	Nhà Văn phòng Chi nhánh Bidiphar	Khu TĐC, P.Thành Nhất, TP.Buôn ma Thuột, ĐăkLăk	1.305	Nhà nước giao đất, sử dụng lâu dài.	Sử dụng làm kho và nhà làm việc của chi nhánh Công ty.
<b>XIV Chi nhánh Bidiphar Khánh Hòa</b>					
1	Quyền sử dụng đất	Xã Vĩnh Thạnh, Tp.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	360,65	Nhà nước cho thuê đất có thời hạn 50 năm	làm cơ sở sản xuất kinh doanh cho công ty.
<b>XIV Chi nhánh Bidiphar Đà Nẵng</b>					
1	Quyền sử dụng đất (Lô 1)	KDC Hòa Phát 4, P.Hòa An, Q.Cẩm Lệ, Tp.Đà Nẵng	250	Nhà nước giao đất, sử dụng lâu dài.	Xây dựng mới chi nhánh Bidiphar tại Đà Nẵng
2	Quyền sử dụng đất (Lô 2)		250		
<b>XVI Chi nhánh Bidiphar Nghệ An</b>					
1	Quyền sử dụng đất (Lô 1)	Phường Vinh Tân, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An	319,3	Nhà nước giao đất, sử dụng lâu dài.	Sử dụng làm kho dược phẩm và nhà làm việc của chi nhánh Công ty
2	Quyền sử dụng đất (Lô 2)		308,9		

(Nguồn: Bidiphar)



**14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016**
**a. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**
**Bảng 22: Kế hoạch kinh doanh năm 2016**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tăng trưởng
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	419	523	125%
Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.266	1.400	111%
Lợi nhuận trước thuế (*)		274	150	-45%
Trong đó: Thu nhập từ SXKD chính	Tỷ đồng	130	150	115%
Cổ tức	%	15	15	100%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 27/04/2016 của Bidiphar)

(\*): Kế hoạch lợi nhuận trước thuế sụt giảm do trong năm 2015 Công ty thu về một khoản lợi nhuận từ việc thoái vốn từ các công ty liên kết, dẫn đến lợi nhuận năm 2015 có sự tăng trưởng đột biến so với 2014

**b. Căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận**

Kế hoạch Lợi nhuận và cổ tức năm 2016 của Công ty Cổ phần Dược – TTBYT Bình Định được xây dựng trên cơ sở Phương án sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua. Theo đó, các giải pháp để đạt được kế hoạch kinh doanh đã đề ra cụ thể như sau:

**✦ Công tác đảm bảo chất lượng**

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn GPs hiện hành, đảm bảo 100% nguyên vật liệu và quá trình sản xuất, kiểm tra chất lượng, bảo quản, phân phối được kiểm soát chặt chẽ.
- Chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 sang phiên bản ISO 9001:2015
- Ưu tiên tập trung các công việc phục vụ cho việc tái đánh giá GMP và GDP trong năm 2016.

**✦ Nâng cao công tác quản trị khâu quản lý sản xuất**

- Tăng cường quản lý chặt chẽ chi phí, sản xuất cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.
- Nâng cao hiệu quả công tác dự báo, chuẩn bị nguyên vật liệu, năng lực sản xuất.
- Thực hiện đánh giá nhà cung cấp nguyên vật liệu theo tiêu chuẩn GMP và quy định về hồ sơ đăng ký thuốc TT44.
- Đảm bảo 100% các thiết bị phục vụ sản xuất được bảo đảm, bảo trì theo đúng các quy định về GMP, an toàn lao động.

**✦ Giải pháp nghiên cứu khoa học và phát triển sản phẩm mới**

- Hoàn tất hồ sơ cho 04 sản phẩm thử tương đương sinh học.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng và ban hành bộ SOP liên quan đến hoạt động của bộ phận R&D theo tiêu chuẩn GMP hiện hành và quy định chung của toàn hệ thống.
- Xây dựng kế hoạch và đề cương thẩm định quy trình sản xuất, thẩm định mô phỏng cho các dây chuyền sản xuất thuốc vô trùng theo đúng quy định.
- Tiếp tục thực hiện 07 đề tài thuộc dự án cấp nhà nước phục vụ nghiên cứu và xây dựng nhà máy sản xuất thuốc điều trị ung thư.

#### ➡ **Đầu tư phát triển hệ thống phân phối**

- Thành lập 05 chi nhánh mới tại Hải Phòng, Việt Trì, Thanh Hóa, Kiên Giang/Cà Mau, An Giang.
- Tổ chức lại mạng lưới bán hàng, xây dựng vị trí Giám đốc khu vực để hỗ trợ các chi nhánh bán hàng.
- Tiếp tục phát triển kinh doanh thiết bị vật tư y tế. Tìm kiếm các mặt hàng có số lượng sử dụng số lượng lớn tại các đơn vị để làm nhà phân phối độc quyền.

#### ➡ **Nâng cao các hoạt động marketing**

- Tiếp tục thực hiện việc triển khai phân phối thuốc điều trị ung thư trên phạm vi toàn quốc, xây dựng lực lượng bán hàng chuyên biệt.
- Xây dựng phương thức triển khai, giới thiệu, quảng bá và kênh bán hàng cho các sản phẩm thực phẩm chức năng thành một trong những dòng sản phẩm chiến lược.
- Xây dựng hệ thống nhận diện nhãn hàng cho các dòng sản phẩm, đăng ký sở hữu trí tuệ cho các nhãn hiệu.
- Khảo sát thị trường, đề xuất phát triển dòng sản phẩm có nguồn gốc dược liệu.

#### ➡ **Ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất**

- Duy trì, nâng cấp và phát triển hạ tầng CNTT, đảm bảo hoạt động ổn định đáp ứng việc vận hành hệ thống phần mềm SAP ERP.
- Triển khai giai đoạn 2 hệ thống SAP ERP phân hệ lập kế hoạch PBC Planning.
- Đầu tư nâng cấp thiết bị hệ thống dự phòng và hệ thống bảo mật dữ liệu.

#### ➡ **Công tác tài chính**

- Tiếp tục hoàn thiện công tác thanh quyết toán, đảm bảo độ chính xác, nhanh chóng. Chú trọng công tác quản trị, phân tích số liệu tài chính để tham mưu có hiệu quả cho các quyết định quản lý của lãnh đạo.
- Quản lý các khoản chi phí sản xuất hợp lý, đúng pháp luật.
- Tăng cường đào tạo nhân lực chuyên môn tài chính – kế toán chuẩn bị cho công tác phát triển hệ thống phân phối.

#### ➡ **Công tác tổ chức - đào tạo - phát triển nguồn nhân lực**

259  
IG T  
PH  
ANG T  
INH  
IPHA  
ON-T

- Xây dựng các chính sách nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao bổ sung cho các bộ phận R&D, QC, Phân xưởng sản xuất.
  - Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng cho nhân viên bán hàng, marketing, Giám đốc nhân hàng.
  - Hoàn thiện trả lương theo vị trí công việc, ban hành bảng vị trí cấp bậc công việc chuẩn trong toàn công ty
  - Xây dựng hệ thống KPI đánh giá thực hiện công việc.
- ✦ **Giải pháp tái cấu trúc doanh nghiệp**
- Thành lập công ty con 100% vốn Bidiphar trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

#### **15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam xin đưa ra đánh giá về chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định cho năm 2016 dựa trên cơ sở thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định. Trong 03 tháng đầu năm 2016, Bidiphar đã hoàn thành 25% kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế của năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã thông qua, do đó Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Bidiphar dự kiến năm 2016 là phù hợp và khả thi nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Chúng tôi lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có tính chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính, chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Các nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

#### **16. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức:**

Toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thành công cho cổ đông hiện hữu và CBCNV sau khi hoàn tất chào bán, thực hiện báo cáo chào bán cho UBCKNN, sẽ được đăng ký niêm yết tại SGDCK Tp.HCM trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

#### **17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành**

Không có

#### **18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành**

Không có.

**V. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN**

**1. Tên cổ phiếu**

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

**2. Loại cổ phiếu**

Cổ phiếu phổ thông

**3. Mệnh giá**

10.000 đồng/cổ phiếu

**4. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành và chào bán**

Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành và chào bán: **10.460.721 cổ phiếu**, bao gồm :

- *Chào bán cho cổ đông hiện hữu* : 8.383.656 cổ phiếu
- *Phát hành cho CBCNV* : 2.077.065 cổ phiếu

Đây là số dự kiến dựa trên danh sách cổ đông đến thời điểm hiện tại của Bidiphar. Tuy nhiên, số cổ phiếu thực tế phát hành của Công ty sẽ phụ thuộc vào danh sách cổ đông cuối cùng khi thông báo chốt danh sách, ngay sau khi Công ty nhận được giấy phép chấp thuận chào bán của UBCKNN.

**5. Giá bán**

Mức giá bán cho CĐHH và CBCNV là 12.000 đồng/cổ phiếu

**6. Cơ sở xác định giá bán**

- *Chào bán cho CĐHH*: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được HĐQT đề xuất là giá chào bán ưu đãi so với giá trị sổ sách của công ty, căn cứ trên khả năng tài chính của các cổ đông hiện tại.
- *Phát hành cho CBCNV*: Giá phát hành cho CBCNV là giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

**7. Nguyên tắc bán cho cổ đông hiện hữu được HĐQT đề xuất I**

Căn cứ BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty CP Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định, Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu của Công ty được xác định như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách tại 31/12/2015} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{SLCP lưu hành bình quân}} = 13.320 \text{ đồng/cp}$$

Như vậy:

Chào bán cho CĐHH và cho CBCNV với mức giá 12.000 đồng/cp, là giá chào bán ưu đãi so với giá trị sổ sách được HĐQT đề xuất dựa trên khả năng tài chính của của cổ đông, CBCNV và đã được ĐHCĐ Công ty thông qua.

**8. Đối tượng phát hành và chào bán**

- *Chào bán cho CĐHH*: Đối tượng chào bán là cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông phân bổ quyền mua.



- *Phát hành cho CBCNV: Đối tượng phát hành là*
  - o Là cán bộ quản lý chủ chốt;
  - o Người lao động có trình độ cao, chuyên ngành, có cam kết làm việc lâu dài tại Công ty;
  - o Lao động giỏi, có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của đơn vị.

*(Danh sách CBCNV được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 861/QĐ-CTCPD ngày 28/05/2016 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ)*

#### **9. Thời gian dự kiến phát hành và chào bán**

Quý III/2016

#### **10. Thời gian phân phối cổ phiếu**

Thời gian phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến thực hiện tối đa trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực. Trong trường hợp kéo dài hơn quy định trên, Công ty sẽ xin phép UBCKNN cho gia hạn đợt chào bán.

Dự kiến thời gian phân phối cổ phiếu vào Quý III/2016, chi tiết cụ thể như sau:

- Ngày nhận giấy chứng nhận chào bán: **D**
- Công bố thông tin về việc chốt danh sách CĐ thực hiện quyền: **(D + 3)** đến **(D + 5)**
- Các cổ đông hiện hữu, CBCNV thực hiện đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phiếu: **(D+15)** đến **(D + 35)**
- Xử lý số cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu từ chối mua: **(D + 36)** đến **(D+40)**
- Báo cáo UBCKNN về kết quả đợt chào bán là **(D + 41)** đến **(D + 45)**

#### **11. Đăng ký mua cổ phiếu**

- Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu: Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua ngay sau khi Bidiphar được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng.
- Đối với cổ đông hiện hữu: Thời gian đăng ký mua cổ phiếu cổ đông hiện hữu tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định. Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách là cơ sở đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu mới chào bán.
- Đối với CBCNV: Danh sách CBCNV được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm đã được HĐQT Công ty quyết định và công bố tại Nghị quyết số 861/QĐ-CTCPD ngày 28/05/2016 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 Công ty CP Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định ngày 27/04/2016). Căn cứ Danh sách CBCNV được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, các CBCNV Công ty sẽ thực hiện đăng ký mua và nộp tiền tại Trụ sở chính của Công ty CP Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định. Thời gian cụ thể sẽ được thông báo sau.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua: là số lượng cổ phiếu được quyền mua theo tỷ lệ hoặc/ và số cổ phiếu HĐQT quyết định phân phối tiếp do cổ đông hiện hữu từ chối đăng ký mua.
- Tổng kết chào bán: Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi đợt chào bán kết thúc, Công ty sẽ lập báo cáo kết quả chào bán gửi UBCKNN theo quy định.

## 12. Phương thức thực hiện quyền mua

### ➤ Đối với cổ đông hiện hữu

- Điều kiện thực hiện quyền: là cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
- Tỷ lệ thực hiện quyền đối với cổ đông hiện hữu: 5:1
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu sở hữu 01 cổ phiếu sẽ nhận 01 quyền mua, cứ 05 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu Bidiphar chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu Bidiphar phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông Bidiphar để thực hiện quyền mua, cổ đông A sở hữu 162 cổ phiếu Bidiphar sẽ nhận được 162 quyền mua, số cổ phiếu Bidiphar mà cổ đông A này được quyền mua là  $162 \times 20\% = 32,4$  cổ phiếu, được làm tròn xuống 32 cổ phiếu.*

- Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua: người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển cho người thứ 3).
- Đăng ký thực hiện quyền mua
  - ✓ Cổ đông sau khi nhận được thông báo về quyền mua, đăng ký thực hiện quyền mua tại:  
**Phòng Kế toán - Công ty CP Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định**  
Địa chỉ: 498 Nguyễn Thái Học, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định  
Điện thoại: (84.56) 3846500 Fax: (84.56) 3846846
  - ✓ Hết thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết: Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh, số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền và số cổ phiếu thực hiện quyền không hết (nếu có) sẽ được ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cho những đối tượng khác là người lao động trong Công ty theo những điều khoản phù hợp nhưng không ưu đãi hơn chào bán cho CDHH. Ngoài ra, việc phân phối cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết cũng sẽ thực hiện đúng theo các quy định tại khoản 2 điều 189 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 điều 9

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi tại khoản 7 điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Đồng thời công ty cũng cam kết tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo đúng quy định tại khoản 2 điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Cụ thể, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định sau khi hoàn thành xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông từ chối quyền mua hoặc không thực hiện quyền sẽ bằng 0%.

✦ **Đối với CBCNV Công ty**

- Theo Danh sách phân bổ đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua. Căn cứ Danh sách cán bộ đủ tiêu chuẩn mua cổ phiếu phát hành thêm, số lượng cổ phiếu được quyền mua, dự kiến số tiền phải nộp, thời gian nộp đăng ký mua, thời gian nộp tiền và thông báo đến CBCNV.
- CBCNV Công ty sẽ thực hiện đăng ký mua và nộp tiền tại Trụ sở chính của Công ty CP Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.
- Công ty sẽ tiến hành thu tiền bán cổ phiếu, yêu cầu CBCNV ký xác nhận việc mua cổ phiếu và chuyển giao cổ phiếu cho CBCNV.
- Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua: CBCNV quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển cho người thứ 3).
- Nếu quá thời gian thực hiện quyền, CBCNV nào của Bidiphar không thực hiện quyền mua thì sẽ mất quyền mua và không nhận được bất kì sự đền bù nào của Công ty.
- Phương thức xử lý cổ phiếu không được đăng ký mua hết: Đối với số cổ phiếu không bán hết do CBCNV không đăng ký mua hết sẽ được ĐHDCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cho những đối tượng khác là người lao động trong Công ty theo những điều kiện phù hợp nhưng không được ưu đãi hơn giá chào bán nêu trên. Ngoài ra, việc phân phối cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết cũng sẽ thực hiện đúng theo các quy định tại khoản 2 điều 189 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 điều 9 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi tại khoản 7 điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Đồng thời công ty cũng cam kết tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo đúng quy định tại khoản 2 điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Cụ thể, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định sau khi hoàn thành xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông từ chối quyền mua hoặc không thực hiện quyền sẽ bằng 0%..

### 13. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài. Nhà đầu tư nước ngoài được phép mua cổ phần của Công ty theo quy định tại Luật Đầu Tư và các văn bản hướng dẫn thi hành, cũng như các cam kết và quy định có liên quan khác. Ngoài ra, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại các công ty cổ phần đại chúng cũng phải tuân theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo các quy định trên, nhà đầu tư nước ngoài được nắm giữ tối đa 0% số lượng cổ phần tại Bidiphar.

### 14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

- Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số cổ phiếu phát hành cho CBCNV bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm.
- Số cổ phiếu lẻ do làm tròn số và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua trong đợt chào bán này, nếu nhà đầu tư khác mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

### 15. Các loại thuế có liên quan

- Thuế giá trị gia tăng (GTGT):

Công ty áp dụng việc kê khai, tính thuế GTGT theo các quy định của pháp luật về thuế GTGT hiện hành.

- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp:

- Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN với mức thuế 25% trên thu nhập chịu thuế giai đoạn 2012 - 2013.
- Theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất Thuế Thu nhập doanh nghiệp là 22% được áp dụng từ 01/01/2014 và 20% từ 01/01/2016.

- Thuế khác: Công ty thực hiện kê khai và nộp cho cơ quan thuế địa phương theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

### 16. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần

- Tên tài khoản : Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (BIDIPHAR)
- Số tài khoản : 58010001014321
- Ngân hàng : TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Định

02  
C  
C  
D  
Y  
P. Q

C  
TY  
AN  
HOA  
AU  
TRIE  
M  
TP.



## VI. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN

### 1. Căn cứ pháp lý của đợt phát hành và chào bán

- Luật doanh nghiệp (2014) và Luật chứng khoán (2007), Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, cùng với các văn bản hướng dẫn chi tiết có liên quan;
- Luật Cạnh tranh số 27/2004/QH 11 ngày 14 tháng 12 năm 2004 quy định về việc không lạm dụng vị trí độc quyền, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường;
- Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13 của Quốc hội ngày 18 tháng 06 năm 2012;
- Nghị quyết ĐHCĐ thường niên của Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định số 688/NQ-ĐHCĐ2016 ngày 27/04/2016.

### 2. Mục đích phát hành và chào bán

Đợt phát hành và chào bán thêm nhằm mục đích:

- Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh.
- Đầu tư thành lập công ty con 100% vốn Bidiphar hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

Trọng tâm của đợt phát hành và chào bán là nhằm đầu tư thành lập công ty trực thuộc Bidiphar chuyên trách cho lĩnh vực phát triển khoa học công nghệ nhằm tăng cường chuyên môn hóa khâu nghiên cứu khoa học và tập trung nguồn lực phát triển các dự án khoa học công nghệ cấp quốc gia. Việc thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ là định hướng phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh và của quốc gia, đồng thời doanh nghiệp khoa học công nghệ khi đi vào hoạt động cũng sẽ được hưởng rất nhiều ưu đãi từ các chính sách thuế, tài chính hiện hành. Dự kiến công ty khoa học công nghệ sẽ thực hiện nhiệm vụ sản xuất, nghiên cứu khoa học các dòng sản phẩm công nghệ cao thuộc nhóm sản phẩm thuốc đông khô và thuốc điều trị ung thư.

**VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN**

Số tiền thu được từ đợt phát hành và chào bán dự kiến như sau:

Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Giá bán dự kiến (đồng/cp)	Tổng giá trị huy động dự kiến (đồng)
Phát hành cho người lao động trong Công ty	2.077.065	12.000	24.924.780.000
Chào bán cho CĐHH	8.383.656	12.000	100.603.872.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>10.460.721</b>		<b>125.528.652.000</b>

Số tiền này dự kiến sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

- Bổ sung vốn lưu động cho Hoạt động kinh doanh: 5.528.652.000 đồng
- Đầu tư thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ: 120.000.000.000 đồng

**1. Bầu tư thành lập công**

STT	Nội dung	Địa chỉ nhà cung cấp	Loại hàng hóa	Giá trị thanh toán (đồng)
1	Mua nguyên liệu từ nhà cung cấp APC PHARMACEUTICALS AND CHEMICAL LIMITED	Suit 2102, Wing on Centre 111, Connaught Road Central, Hongkong	Docetaxel Anhydrous EP	2.250.000.000
2	Mua nguyên liệu từ nhà cung cấp KOLON I'NETWORKS CORP	533-2, Gassan-Dong Geum-gu, Seoul, Korea	Carboplatin EP8	3.047.400.000
3	Mua nguyên liệu từ nhà cung cấp HARRISCHEM INC.	19215 Royal Isle Dr. Tomball, Texas 77375, USA	Vitamin B12 (Cyanocobalamin)	231.252.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>5.528.652.000</b>

**2. Đầu tư thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực Khoa học công nghệ**

- 2.1. Tên công ty : Công ty cổ phần dược phẩm Bidiphar Công Nghệ Cao
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần;
- Địa điểm thực hiện : Lô A3-01, Khu kinh tế Nhơn Hội, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
- Vốn điều lệ : 120.000.000 tỷ đồng; (Nguồn thu từ đợt phát hành tăng vốn)

956  
 NG TY  
 PHÁN  
 TRANG T  
 Ế BÌNH  
 (BIDI  
 TY NH

Thời gian thực hiện : Quý 4/2016;

2.2. Mục tiêu thành lập

Mục tiêu chung

- **Nghiên cứu khoa học công nghệ:** Nghiên cứu và sản xuất một số thuốc có hàm lượng công nghệ cao và đặc trị có chất lượng nhằm thay thế thuốc ngoại nhập để phục vụ công tác điều trị trong nước;
- **Đầu tư dây chuyền sản xuất:** Nghiên cứu, thiết kế và đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP – PIC/s góp phần nâng cao năng lực Khoa học công nghệ của công ty nói riêng và ngành Dược nói chung;
- **Tăng khả năng cạnh tranh:** tạo ra sản phẩm có mức chất lượng cao theo chuẩn thế giới tương đương hàng nhập ngoại mà giá thành hợp lý hơn, đáp ứng tốt nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Mục tiêu cụ thể

- Thành lập mới công ty nhằm thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ cao đạt tiêu chuẩn GMP PIC/s tại Bình Định.

2.3. Tóm tắt nội dung dự án đầu tư

**Tên dự án:** Đầu tư xây dựng nhà máy công nghệ cao đạt tiêu chuẩn GMP-PIC/s tại Bình Định;

**Địa điểm xây dựng:** Khu kinh tế Nhơn hội, Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

**Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định;

**Hình thức đầu tư :** Sản phẩm lựa chọn: Đầu tư mới dây chuyền sản xuất thuốc điều trị ung thư và thuốc tiêm đông khô đạt tiêu chuẩn GMP – PIC/s, bao gồm các hạng mục :

- Xây dựng mới nhà xưởng với diện tích sử dụng: 4.800 m<sup>2</sup>.
- Xây dựng các hạng mục phụ trợ : 480 m<sup>2</sup>.
- Đầu tư lắp đặt thiết bị mới cho dây chuyền sản xuất. Danh mục sản phẩm dự kiến sẽ sản xuất trên dây chuyền này gồm:

**Quy mô đầu tư :**

- Xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-PIC/s, vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn đặc thù, diện tích mặt bằng xây dựng: 1.600m<sup>2</sup>, tổng Diện tích sàn xây dựng là: 5.280 m<sup>2</sup>.
- Dây chuyền thiết bị được lựa chọn phù hợp tiêu chuẩn GMP-PIC/s, năng lực sản xuất và khả năng tiêu thụ với quy mô công suất thiết kế:
  - + Thuốc tiêm điều trị ung thư: 2.500 lọ/giờ;
  - + Thuốc viên điều trị ung thư: 5kg/lô;
  - + Thuốc tiêm đông khô: từ 36.000 lọ đến 54.000 lọ/lô (tùy theo cỡ lọ).

**Tổng vốn đầu tư dự án:** 293,0 tỷ đồng, trong đó :

- Vốn cố định: 253 tỷ đồng, bao gồm:
  - + Xây dựng cơ bản: 46 tỷ đồng;
  - + Máy móc thiết bị sản xuất: 130 tỷ đồng;
  - + Hệ thống phụ trợ : 72 tỷ đồng;
  - + Kiến thiết cơ bản : 5 tỷ đồng.
- Vốn lưu động: 40 tỷ đồng.

**Nguồn vốn đầu tư dự án :**

- Vốn cố định, bao gồm:
  - + Vốn ngân sách Nhà nước từ dự án KHCN cấp Nhà nước: 10 tỷ đồng;
  - + Vốn tự có của Bidiphar: 120 tỷ đồng;
  - + Vốn vay ngân hàng: 123 tỷ đồng;
- Vốn lưu động: 40 tỷ đồng, vay của Ngân hàng thương mại theo nhu cầu sử dụng tại từng thời điểm.

**Tiến độ đầu tư dự án :**

- Quý IV năm 2016 đến năm 2017.

4-C.T.C.  
KIỂM ĐỊNH  
(HAR)  
JN-T. BINH



**VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ CHÀO BÁN**

**1. Tổ chức phát hành**

**Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)**

Trụ sở chính : 498 Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Điện thoại : (84.56) 38465020 Fax: (84.56) 3846846

E-mail : [www.bidiphar.com](http://www.bidiphar.com)

**2. Tổ chức tư vấn**

**Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)**

Trụ sở chính: Tầng 10, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 22 200 673 Fax: (84.4) 22 200 669

Chi nhánh: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 38 218 886 Fax: (84.8) 38 218 510

E-mail: [service@bsc.com.vn](mailto:service@bsc.com.vn) Website: [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn)

**3. Tổ chức kiểm toán**

**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 12A, tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội..

Điện thoại : (84-4) 6288 3568 Fax: (84-4) 6288 5678

Email : [deloittevietnam@deloitte.com](mailto:deloittevietnam@deloitte.com)

**Công ty TNHH CPA Việt Nam**

Địa chỉ: Lầu 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 phố Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Điện thoại : (84-4) 3783 2121 Fax: (84-4) 3783 2122

Email : [info@cpavietnam.vn](mailto:info@cpavietnam.vn)

Bình Định, ngày 26 tháng 7 năm 2016

**Đại diện tổ chức phát hành**

**Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định**



**Nguyễn Văn Quá**

**Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Thị Mai Hoa**  
**Kế toán trưởng**



**Nguyễn Thị Hằng Nga**  
**Trưởng Ban Kiểm soát**

0 ★ NH/16



Đại diện tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ✓



Phó Tổng Giám đốc

Trần Thị Thu Thanh